



**Cẩm nang xuất khẩu sang Nhật Bản
đối với mặt hàng**

Đồ nội thất và gia dụng, vải vóc và đồ dùng cá nhân



ĐẠI SỨ QUÁN VIỆT NAM TẠI NHẬT BẢN
THƯƠNG VỤ VIỆT NAM TẠI NHẬT BẢN

**Cẩm nang xuất khẩu sang Nhật Bản
đối với mặt hàng**

**Đồ nội thất và gia dụng, vải vóc
và đồ dùng cá nhân**



Tokyo, tháng 10 năm 2020

Mục lục

A - HÀNG MAY MẶC	7	II. TÚI	22
I. LÔNG THÚ VÀ SẢN PHẨM LÔNG THÚ	7	1- Quy trình nhập khẩu và phân phối	22
1-Quy trình nhập khẩu và phân phối	7	2 - Thủ tục gắn nhãn	24
2- Thủ tục gắn nhãn	9	III. ĐỒ KIM HOÀN	25
II. ĐỒ VẢI VÓC	10	1- Quy trình nhập khẩu và phân phối	25
1- Quy trình nhập khẩu và phân phối	10	2- Thủ tục gắn nhãn	27
2- Thủ tục gắn nhãn	11	IV. ĐỒNG HỒ	29
III. ĐỒ VẢI LỤA	13	1- Quy trình nhập khẩu và phân phối	29
1- Quy trình nhập khẩu và phân phối	13	2 - Thủ tục gắn nhãn	31
2- Thủ tục gắn nhãn	15	V. KÍNH CHỐNG NẮNG	34
IV. BÍT TẮT NGẮN VÀ BÍT TẮT DÀI	17	1- Quy trình nhập khẩu và phân phối	34
1 - Quy trình nhập khẩu và phân phối	17	2- Thủ tục gắn nhãn mác	35
2 - Thủ tục gắn nhãn	18	VI. Ô, DÙ	35
B - VẬT DỤNG CÁ NHÂN	20	1- Quy trình nhập khẩu và phân phối	35
I. GIÀY DÉP DA	20	2- Thủ tục làm nhãn mác	37
1 - Quy trình nhập khẩu và phân phối	20	VII. BẬT LỬA	39
2 - Thủ tục gắn nhãn	22	1- Quy trình nhập khẩu và phân phối	39
		2- Thủ tục làm nhãn mác	41

A - HÀNG MAY MẶC

I. LÔNG THÚ VÀ SẢN PHẨM LÔNG THÚ

Mã HS	Loại hàng	Quy định tương ứng
4301	Lông nguyên liệu	- Công ước Washington - Luật về Bảo vệ và săn bắt động vật hoang dã
4302	Da	- Luật về Kiểm soát bệnh truyền nhiễm đối với gia súc - Luật bảo tồn những loài động vật và thực vật hoang dã đang lâm nguy
4303	Sản phẩm da	- Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày dễ gây hiểu lầm

1 – Quy trình nhập khẩu và phân phối

a. Quy định và thủ tục tại thời điểm nhập khẩu

Ngoài Công ước Washington (Công ước về việc buôn bán trên thị trường quốc tế đối với những loài động vật và thực vật hoang dã đang lâm nguy), không có quy định pháp lý đặc biệt nào đối với nhập khẩu lông thú và sản phẩm lông thú vào Nhật Bản.

Công ước Washington được áp dụng đối với những loài động vật và thực vật hoang dã đã được liệt kê trong Phụ lục của Công ước này, bao gồm không chỉ bản thân các loài động vật đó mà cả các loại áo khoác làm một phần hoặc hoàn toàn bằng lông của loài động vật hoang dã đang lâm nguy, hay các mặt hàng khác như túi xách tay làm bằng da cá sấu...

Tuy nhiên, có thể gây giống và nuôi động vật vì mục đích thương mại trong việc cung cấp da thuộc. Việc này có thể được tiến hành khi có giấy chứng nhận từ Cơ quan quản lý của nước xuất khẩu.

Công ước Washington được áp dụng đối với 3 chủng loài, như được trình bày tại 3 phụ lục dưới đây

- Phụ lục I (Tất cả những loài có nguy cơ tuyệt chủng)

Cấm buôn lậu vì mục đích thương mại đối với các loài này hoặc những sản phẩm làm từ những loài này. Vì mục đích hải quan, tất cả các loài động vật này cần được qui định số lượng hạn ngạch nhập khẩu bởi Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp. Hiện nay, quy định này được áp dụng với khoảng 1200 loài.

C - ĐỒ NỘI THẤT VÀ GIA DỤNG 43

I. THẨM 43

1- Quy trình nhập khẩu và phân phối 43

2- Thủ tục Gắn nhãn 44

II. VẬT LIỆU DÁN TƯỜNG 46

1- Quy trình nhập khẩu và phân phối 46

2- Thủ tục Gắn nhãn 47

III - 3 RÈM 48

1- Quy trình nhập khẩu và phân phối 48

2- Thủ tục Gắn nhãn 50

IV. CHĂN, ĐỆM TRẢI GIƯỜNG 52

1- Quy trình nhập khẩu và phân phối 52

2- Thủ tục Gắn nhãn 53

V. HÀNG VẢI SỢI GIA DỤNG 56

1- Quy trình nhập khẩu và phân phối 57

2- Thủ tục gắn nhãn 58

VI - ĐỒ GIA DỤNG 59

1- Quy trình nhập khẩu và phân phối 59

2- Thủ tục gắn nhãn 61

-Phụ lục II (Tất cả những loài cần có sự quản lý chặt chẽ của quốc tế nhằm ngăn ngừa nguy cơ tuyệt chủng)

Nhà nhập khẩu những loài này hoặc sản phẩm làm từ những loài này cần xuất trình cho Cơ quan Hải quan Nhật Bản một giấy chứng nhận xuất khẩu được cấp bởi Cơ quan quản lý của nước xuất khẩu. Hiện nay, quy định này được áp dụng với khoảng 21.000 loài.

-Phụ lục III (Tất cả những loài mà bất kỳ một bên nào đó coi là phải được quản lý và cần sự hợp tác của các bên khác trong việc kiểm soát buôn bán)

Nhà nhập khẩu những loài này hoặc sản phẩm làm từ những loài này cần phải xuất trình cho Hải quan Nhật Bản một giấy chứng nhận xuất khẩu và một giấy chứng nhận về xuất xứ do Cơ quan quản lý của nước xuất khẩu cấp, hoặc một giấy chứng nhận do Cơ quan Quản lý của nước tái xuất cấp công nhận rằng loài đó đã được xử lý ở nước đó. Hiện nay, quy định này được áp dụng với khoảng 170 loài.

Để có thêm thông tin về phạm vi điều chỉnh của những quy định phân loại này, xin liên hệ Văn phòng Cấp phép Thương mại cho Động thực vật Hoang dã, Phòng Cấp phép Thương mại, Vụ Kiểm soát Thương mại, Cục Hợp tác Kinh tế và Thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp.

b. Quy định và thủ tục vào thời điểm bán

Đạo luật chống việc bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm

Mục đích của Đạo luật này là ngăn chặn việc khuyến khích người tiêu dùng thông qua sử dụng các khoản thưởng không có cơ sở hoặc những cách trình bày gây hiểu lầm trong việc thực hiện các giao dịch đối với hàng hóa và dịch vụ, nhằm bảo đảm thương mại công bằng và cạnh tranh công bằng, và nhờ đó bảo vệ được lợi ích của người tiêu dùng nói chung (Tham khảo Phụ lục V để biết thêm chi tiết).

c. Địa chỉ liên hệ cơ quan quản lý

- Công ước Washington:

Văn phòng Cấp phép Thương mại cho Động thực vật Hoang dã, Phòng Cấp phép Thương mại, Vụ Kiểm soát Thương mại, Cục Hợp tác Kinh tế và Thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

https://www.meti.go.jp/english/policy/external_economy/CITES/about_cites.html

- Luật bảo tồn những loài động vật và thực vật đang lâm nguy:

Phòng Sinh vật hoang dã, Cục Bảo tồn thiên nhiên, Bộ Môi trường

<https://www.env.go.jp/en/nature/biodiv/law.html>

- Đạo luật chống cách bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm:

Ủy ban Thương mại Công bằng

<https://www.jftc.go.jp/eacpf/01/Japan-premium.pdf>

- Luật về kiểm soát bệnh truyền nhiễm đối với gia súc:

Phòng Thú y, Cục An toàn thực phẩm và Các vấn đề người tiêu dùng, Bộ Nông Lâm Ngư nghiệp

https://www.maff.go.jp/e/japan_food/ap_health/pdf/act.pdf

2- Thủ tục gắn nhãn

a. Gắn nhãn theo quy định pháp luật

Không có yêu cầu đặc biệt nào đối với việc gắn nhãn mác đối với sản phẩm làm từ lông thú. Tuy nhiên, để tránh việc người tiêu dùng nhầm lẫn sản phẩm nội địa với hàng nhập khẩu, hoặc nhầm lẫn về nước xuất xứ của hàng nhập khẩu, Đạo luật chống cách bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm đòi hỏi phải gắn nhãn mác theo nước xuất xứ. Nhãn xuất xứ cần nêu nơi sản xuất ra thành phẩm may mặc chứ không phải nơi sản xuất ra miếng da lông thú nguyên liệu.

b. Gắn nhãn tự nguyện trên cơ sở quy định của pháp luật

Không có yêu cầu đặc biệt nào về việc này.

c. Gắn nhãn tự nguyện trên cơ sở quy định ngành

Có các hướng dẫn tự nguyện theo ngành dưới đây đối với việc gắn nhãn:

(i) Tên sản phẩm

Sản phẩm cần nêu tên loại lông thú được sử dụng cùng với tên loại sản phẩm. Người sản xuất và người bán cần thống nhất cách dùng tên cho phù hợp với “Hướng dẫn gắn nhãn tên sản phẩm” của Hiệp hội Lông thú Nhật Bản

(ii) Nơi xuất xứ

Trình bày nơi sản xuất ra thành phẩm may mặc (chứ không phải nơi sản xuất ra miếng da lông thú nguyên liệu).

(iii) Tên công ty

Tên công ty thực hiện việc gắn nhãn cần xuất hiện nổi bật trên góc thấp nhất của miếng nhãn.

Mọi hình thức gắn nhãn ngoài những hình thức nêu trên đây đều là tự nguyện (như nơi xuất xứ vật liệu lông thú, kích thước, hoặc mã HS sản phẩm).

Người sản xuất hoặc người bán có thể có quyền quyết định sử dụng miếng nhãn rời, nhãn may liền, hoặc những cách gắn nhãn khác.

II. ĐỒ VẢI VÓC

Mã HS	Loại hàng	Quy định tương ứng
6101 6114	Quần áo dệt kim	- Luật Gắn nhãn mác đối với chất lượng hàng gia dụng - Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm
6201 6221	Vải dệt & Vải sợi	- Luật kiểm soát hàng gia dụng có chứa chất gây hại

1- Quy trình nhập khẩu và phân phối**a. Quy định và thủ tục tại thời điểm nhập khẩu**

Không có quy định nào hạn chế việc nhập khẩu hàng vải vóc. Hàng vải vóc có sử dụng loại lông đặc biệt hoặc da để trang trí một phần... có thể phải chịu kiểm soát của Công ước Washington. Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ với Văn phòng Cấp phép Thương mại cho Động thực vật Hoang dã, Phòng Cấp phép Thương mại, Vụ Kiểm soát Thương mại, Cục Hợp tác Kinh tế và Thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp.

b. Quy định và thủ tục tại thời điểm bán

Các sản phẩm vải vóc nhập khẩu phải tuân thủ những yêu cầu về gắn nhãn do Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng (để biết thêm chi tiết xin xem Khoản 2 về Thủ tục gắn nhãn).

c. Địa chỉ liên hệ cơ quan quản lý

- Luật Gắn nhãn mác đối với chất lượng hàng gia dụng:

Phòng An toàn sản phẩm, Vụ Các vấn đề người tiêu dùng, Cục Chính sách thương mại và thông tin, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

<http://www.meti.go.jp>

- Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm:

Ủy ban Thương mại Công bằng

<https://www.jftc.go.jp/eacpf/01/Japan-premium.pdf>

- Luật kiểm soát hàng gia dụng có chứa chất gây hại:

Văn phòng An toàn Hoá chất, Phòng Đánh giá và Cấp phép, Cục An toàn thực phẩm - dược phẩm, Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi

<http://www.mhlw.go.jp>

- Công ước Washington:

Văn phòng Cấp phép Thương mại cho Động thực vật Hoang dã, Phòng Cấp phép Thương mại, Vụ Kiểm soát Thương mại, Cục Hợp tác Kinh tế và Thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

https://www.meti.go.jp/english/policy/external_economy/CITES/about_cites.html

2- Thủ tục gắn nhãn**a. Gắn nhãn theo quy định pháp luật**

Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng và Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm để ra các yêu cầu về gắn nhãn đối với đồ vải vóc. Đồ vải vóc phải được gắn nhãn gồm những thông tin sau:

- Thành phần sợi

Cần nêu rõ tên và tỷ lệ phần trăm các loại sợi dùng để chế tạo ra sản phẩm.

- Hướng dẫn xử lý và giặt tại nhà

Cần trình bày các cách thức xử lý và giặt tại nhà (nội dung này không

bắt buộc cho cà-vạt, tất, khăn tay...)

- Không thấm nước

Hàng may mặc có lớp tráng phủ đặc biệt cần có nhãn mác thể hiện khả năng không thấm nước. Tuy nhiên, áo mưa không nhất thiết cần có nhãn mác trừ khi lớp tráng phủ khác chất lớp tráng phủ cần có.

- Tên loại da đối với sản phẩm có sử dụng một phần da

Hàng may mặc có sử dụng một phần da hoặc da tổng hợp cần có nhãn mác nêu rõ tên loại da, theo quy định của Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng.

- Cơ sở gắn nhãn

Cần phải nêu tên và địa chỉ hoặc số điện thoại của bên chịu trách nhiệm gắn nhãn.

- Nước xuất xứ

Đồ vải vóc phải tuân thủ những yêu cầu gắn nhãn xuất xứ theo quy định của Đạo luật chống cách bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm. Đạo luật này quy định cụ thể những yêu cầu về gắn nhãn đối với hàng nhập khẩu nhằm tránh cho người tiêu dùng gặp nhầm lẫn về xuất xứ của hàng hóa.

“Nước xuất xứ” nghĩa là nước diễn ra hành động làm thay đổi thực chất tính chất của sản phẩm. Cần lưu ý rằng tên nước xuất xứ của đồ vải vóc phải được may vào hàng nếu đó là hàng may, và dệt vào hàng nếu đó là hàng dệt (kể cả dệt kim).



Ví dụ về nhãn mác đối với đồ may mặc

b. Gắn nhãn mác tự nguyện trên cơ sở quy định của pháp luật

Nhãn mác trình bày kích thước theo quy định của Luật Tiêu chuẩn Công nghiệp Nhật Bản (Luật JIS)

Luật Tiêu chuẩn Công nghiệp Nhật Bản (Luật JIS) xác định phương pháp trình bày nhãn mác về kích thước đối với đồ vải vóc và các tiêu chuẩn về kích thước. Xin lưu ý rằng các tiêu chuẩn của JIS đối với việc trình bày nhãn mác về kích thước cũng công nhận việc gắn nhãn mác theo tiêu chuẩn của ISO (Tổ chức Tiêu chuẩn Quốc tế) là tương tự như nhãn mác của JIS, nhằm đẩy mạnh việc hài hòa hóa giữa các tiêu chuẩn nội địa và quốc tế.

c. Gắn nhãn tự nguyện trên cơ sở quy định ngành

Không có quy định đặc biệt về việc này.

III. ĐỒ VẢI LỤA

Mã HS	Loại hàng	Quy định tương ứng
6206	Áo khoác mỏng (blouse) bằng lụa cho phụ nữ, áo lót, & áo sơ mi, bludong	- Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng - Đạo luật chống cách bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm
6101 ~ 6114, 6201	Các loại quần áo lụa khác	- Luật Kiểm soát hàng gia dụng có chứa chất gây hại - Lệnh Kiểm soát hoạt động thương mại nhập khẩu - Công ước Washington

1- Quy trình nhập khẩu và phân phối

a. Quy định và thủ tục tại thời điểm nhập khẩu

Đồ vải lụa không phải chịu bất kỳ loại hạn chế nhập khẩu nào, và có thể được nhập khẩu tự do vào Nhật Bản. Tuy nhiên, nếu một sản phẩm lụa may sẵn nào có một phần được trang trí từ những loại lông thú hoặc da thú nhất định, thì sản phẩm đó có thể phải chịu sự điều chỉnh của các quy định của Công ước Washington.

Để có thêm thông tin, xin liên hệ với Văn phòng Cấp phép Thương mại cho Động thực vật Hoang dã, Phòng Cấp phép Thương mại, Vụ Kiểm soát Thương mại, Cục Hợp tác Kinh tế và Thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp.

b. Quy định và thủ tục tại thời điểm bán

-Các sản phẩm chất vải nhập khẩu phải tuân thủ những yêu cầu về nhãn mác theo quy định của Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng (Để biết thêm chi tiết, xin xem Khoản 2 về Thủ tục gắn nhãn).

-Đạo luật chống cách bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu nhầm

Xin tham chiếu Phụ lục V

-Luật Kiểm soát hàng gia dụng có chứa chất gây hại yêu cầu rằng tất cả hàng gia dụng đều phải tuân thủ các tiêu chuẩn về hàm lượng chất gây hại đối với những chất có khả năng gây hại đối với da (kể cả chất formalin và dieldrin).

c.Địa chỉ liên hệ cơ quan quản lý

- Luật Gắn nhãn mác đối với chất lượng hàng gia dụng:

Phòng An toàn sản phẩm, Vụ Các vấn đề người tiêu dùng, Cục Chính sách thương mại và thông tin, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

<http://www.meti.go.jp>

- Đạo luật chống cách bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm:

Ủy ban Thương mại Công bằng

<https://www.jftc.go.jp/eacpf/01/Japan-premium.pdf>

- Luật kiểm soát hàng gia dụng có chứa chất gây hại:

Văn phòng An toàn Hoá chất, Phòng Đánh giá và Cấp phép, Cục An toàn thực phẩm - dược phẩm, Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi

<http://www.mhlw.go.jp>

- Lệnh kiểm soát hoạt động thương mại nhập khẩu:

Phòng Cấp phép Thương mại, Cục Hợp tác kinh tế và thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

<http://www.meti.go.jp>

- Công ước Washington:

Văn phòng Cấp phép Thương mại cho Động thực vật Hoang dã, Phòng

Cấp phép Thương mại, Vụ Kiểm soát Thương mại, Cục Hợp tác Kinh tế và Thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

https://www.meti.go.jp/english/policy/external_economy/CITES/about_cites.html

2- Thủ tục gắn nhãn

a. Gắn nhãn theo quy định pháp luật

- Gắn nhãn theo yêu cầu của Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng

Hàng vải lụa chịu sự điều chỉnh của các quy định trong luật này cần liệt kê tên và tỷ lệ phần trăm thành phần sử dụng trong sản phẩm lụa, hướng dẫn cách giặt và bảo quản thích hợp, tên và địa chỉ liên hệ của cơ sở gắn nhãn mác.

Hàng vải lụa có một phần trang trí có sử dụng da thú hoặc da tổng hợp cần có nhãn mác trình bày chủng loại da theo quy định của Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng.

-Gắn nhãn theo yêu cầu của Đạo luật chống cách bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu nhầm

Hàng may mặc chất liệu lụa cũng chịu điều chỉnh của những yêu cầu về gắn nhãn xuất xứ theo quy định của Đạo luật chống cách bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm.

Thuật ngữ “nước xuất xứ” nhằm chỉ nơi đã diễn ra những thay đổi đối với nguyên liệu để sản xuất ra một thành phẩm. Trong trường hợp các sản phẩm hàng may mặc, nước xuất xứ được coi là nơi công việc trực tiếp bằng tay được thực hiện trên sợi vải để sản xuất ra hàng quần áo.



Ví dụ về nhãn mác đối với đồ vải lụa

b. Gắn nhãn tự nguyện trên cơ sở quy định pháp luật

Gắn nhãn về kích cỡ theo Luật Tiêu chuẩn Công nghiệp Nhật Bản (Luật JIS)

Luật tiêu chuẩn Công nghiệp Nhật Bản (Luật J/S) đã đề ra những tiêu chuẩn gắn nhãn mác tự nguyện về kích cỡ đối với hàng vải vóc. Việc gắn nhãn mác về kích cỡ JIS là dựa trên những tiêu chuẩn này. Để có thêm thông tin, xin liên hệ Phòng Tiêu chuẩn và Đánh giá sự phù hợp, Cục Môi trường và Chính sách Khoa học công nghệ công nghiệp, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp.

c. Gắn nhãn tự nguyện theo tiêu chuẩn ngành

Ký hiệu lụa

Ký hiệu Lụa là một logo chuẩn quốc tế do Hiệp hội Lụa quốc tế thông qua nhằm giới thiệu sản phẩm làm từ lụa 100%. Hiệp hội Lụa Nhật Bản xử lý các khiếu nại liên quan tới hình thức Ký hiệu Lụa trong phạm vi Nhật Bản.



IV. BÍT TẮT NGẮN VÀ BÍT TẮT DÀI

Mã HS	Loại Hàng	Quy định tương ứng
6111	Bít tắt ngắn cho trẻ sơ sinh	Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng - Luật Kiểm soát hàng gia dụng có chứa chất gây hại
6115	Quần liền tất Quần liền tất bò Bít tắt dài Bít tắt ngắn Các loại bít tắt khác	- Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm - Luật Tiêu chuẩn công nghiệp

1 - Quy trình nhập khẩu và phân phối

a. Quy định và thủ tục tại thời điểm nhập khẩu

Không có hạn chế nào về mặt pháp luật đối với việc nhập khẩu bít tắt ngắn và bít tắt dài vào Nhật Bản.

b. Quy định và thủ tục tại thời điểm bán

Việc bán các sản phẩm bít tắt phải chịu sự điều chỉnh của Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng và Luật Kiểm soát hàng gia dụng có chứa chất gây hại. Trong một số trường hợp, việc bán hàng còn phải chịu sự điều chỉnh của Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm.

- Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng

Khi bán bít tắt ngắn hoặc bít tắt dài, sản phẩm cần trình bày những thông tin được quy định theo Luật này (Để biết chi tiết, xin xem Khoản 2 về Thủ tục gắn nhãn).

- Luật Kiểm soát hàng gia dụng có chứa chất gây hại

Sản phẩm không được chứa nhiều hơn mức quy định lượng chất gây hại có tiềm năng gây ngứa da hoặc tổn thương da. Trong trường hợp bít tắt ngắn chứa những chất gây hại được sử dụng trong các sản phẩm chống khuẩn hoặc chống nấm, các chất trừ côn trùng và nhựa cây thì cần phải tuân thủ những tiêu chí này.

Ví dụ: Không được phép có chất formal dehyde với bất kỳ hàm lượng

có thể đo được nào khi sử dụng trong bút tất ngắn cho trẻ từ 2 tuổi trở xuống. Trong các loại bút tất ngắn và bút tất dài khác, chất này có thể xuất hiện với hàm lượng dưới 75 ppm.

-Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm

Xin tham chiếu Phụ lục V

c. Địa chỉ liên hệ cơ quan quản lý

- Luật Gắn nhãn mác hàng gia dụng:

Phòng An toàn sản phẩm, Vụ Các vấn đề người tiêu dùng, Cục Chính sách thương mại và thông tin, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

<http://www.meti.go.jp>

- Luật kiểm soát hàng gia dụng có chứa chất gây hại:

Văn phòng An toàn Hoá chất, Phòng Đánh giá và Cấp phép, Cục An toàn thực phẩm - dược phẩm, Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi

<http://www.mhlw.go.jp>

- Luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm:

Ủy ban Thương mại Công bằng

<https://www.jftc.go.jp/eacpf/01/Japan-premium.pdf>

2 - Thủ tục gắn nhãn

a. Gắn nhãn theo quy định pháp luật

Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng đòi hỏi rằng mọi loại bút tất ngắn và bút tất dài đều phải nêu rõ hàm lượng sợi, tên của công ty hoặc cơ sở gắn nhãn. Ngoài ra, nhằm tránh việc người tiêu dùng có thể nhầm lẫn sản phẩm nội địa với hàng nhập khẩu, Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm đòi hỏi rằng trên sản phẩm đó cũng phải ghi rõ nước xuất xứ.

Ví dụ về nhãn mác đối với bút tất

Bút tất ngắn & bút tất dài
Bông, acrylic, nylon, polyurethane
Công ty XYZ
Điện thoại: 03-1234-5678

b. Gắn nhãn mác tự nguyện trên cơ sở các quy định của pháp luật

Đối với kích cỡ bút tất ngắn và bút tất dài, Luật Tiêu chuẩn Công nghiệp Nhật Bản đòi hỏi rằng những số đo cơ bản dưới đây của cơ thể người phải được trình bày theo trật tự như sau.

Ví dụ về nhãn mác đối với bút tất dài

Hông	85-98
Chiều cao	150-165

c. Gắn nhãn tự nguyện trên cơ sở quy định ngành

Hiệp hội Đánh giá công năng hàng dệt Nhật Bản được thành lập vì mục đích đảm bảo an toàn sản phẩm. Những sản phẩm tuân thủ các tiêu chí an toàn của tổ chức này trong các lĩnh vực liệt kê dưới đây thì được quyền gắn Ký hiệu SEK

- 1- Có đặc tính chống khuẩn và chống mùi
- 2- Tuổi thọ hiệu quả của những đặc tính này (khả năng chịu giặt)
- 3- An toàn trong xử lý



Ký hiệu SEK

B - VẬT DỤNG CÁ NHÂN

I. GIÀY DÉP DA

Mã HS	Loại hàng	Quy định tương ứng
6404	Giày (dây làm bằng cao su, plastic, da hoặc có thành phần da, mu bằng chất liệu dệt)	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thuế hải quan - Công ước Washington - Luật Bảo tồn những loài động vật và thực vật hoang dã đang lâm nguy - Đạo luật chống cách bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm

1 - Quy trình nhập khẩu và phân phối

a. Quy định và thủ tục tại thời điểm nhập khẩu

Hàng giày dép da nhập khẩu phải tuân theo quy định hạn ngạch thuế quan của Luật thuế hải quan và các quy định của Công ước Washington.

- Hệ thống hạn ngạch thuế quan

Hàng giày dép làm toàn bộ hoặc một phần bằng da thì phải chịu sự điều chỉnh của hệ thống hạn ngạch thuế quan như quy định tại Luật thuế hải quan. Những sản phẩm chịu hạn ngạch thuế quan được áp dụng một mức thuế suất tương đối thấp (mức sơ cấp) đối với phần trong phạm vi hạn ngạch và một mức thuế suất cao hơn (mức thứ cấp) đối với phần nhập khẩu vượt trên mức hạn ngạch.

Để biết thêm thông tin, xin liên hệ Phòng Chính sách kiểm soát thương mại, Vụ Kiểm soát thương mại, Cục Hợp tác kinh tế và Thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp.

- Công ước Washington

Hàng giày dép làm bằng da thằn lằn, da rắn và da một số loài động vật khác sẽ phải chịu sự điều chỉnh của các quy định trong Công ước Washington.

Các quy định về thủ tục nhập khẩu các loài trong danh sách kiểm soát không giống nhau, tùy theo cách phân loại của Công ước này (thành các Phụ lục I, II hoặc III). Tuy nhiên, trong một số trường hợp, nhà nhập khẩu cần nhận được một giấy chứng nhận xuất khẩu hoặc một giấy phép chính thức tương tự của Cơ quan quản lý của nước xuất khẩu

cùng với một bản phân bổ hạn ngạch nhập khẩu hoặc một giấy phép chính thức khác của Chính phủ Nhật Bản.

Để có thêm thông tin về phạm vi điều chỉnh của những quy định phân loại này, xin liên hệ Văn phòng Cấp phép Thương mại cho Động thực vật Hoang dã, Phòng Cấp phép Thương mại, Vụ Kiểm soát Thương mại, Cục Hợp tác Kinh tế và Thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp.

b. Quy định và thủ tục tại thời điểm bán

-Đạo luật chống cách bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm

Xin tham chiếu Phụ lục V

-Luật bảo tồn những loài động vật và thực vật hoang dã đang lâm nguy

Việc sử dụng những loại lông và da nhất định để trang trí một phần phải chịu sự điều chỉnh của Luật này.

c. Địa chỉ liên hệ cơ quan quản lý

- Luật Thuế quan:

Phòng Pháp lý và Chính sách Thuế quan, Cục Hải quan và Thuế quan, Bộ Tài chính

<https://www.mof.go.jp/english/index.htm>

- Công ước Washington:

Văn phòng Cấp phép Thương mại cho Động thực vật Hoang dã, Phòng Cấp phép Thương mại, Vụ Kiểm soát Thương mại, Cục Hợp tác Kinh tế và Thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

https://www.meti.go.jp/english/policy/external_economy/CITES/about_cites.html

- Luật bảo tồn những loài động vật và thực vật đang lâm nguy:

Phòng Sinh vật hoang dã, Cục Bảo tồn thiên nhiên, Bộ Môi trường

<https://www.env.go.jp/en/nature/biodiv/law.html>

- Đạo luật chống cách bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm:

Ủy ban Thương mại Công bằng

<https://www.jftc.go.jp/eacpf/01/Japan-premium.pdf>

2 - Thủ tục gắn nhãn

a. Gắn nhãn bắt buộc theo quy định pháp luật

Không có yêu cầu gắn nhãn đặc biệt nào mang tính bắt buộc đối với giày dép da.

b. Gắn nhãn mác tự nguyện trên cơ sở quy định ngành

Dưới đây là những bước hướng dẫn tự nguyện đối với việc gắn nhãn mác về cỡ giày theo Luật Tiêu chuẩn Công nghiệp Nhật Bản (Luật JIS)

Chiều dài bàn chân Chiều rộng bàn chân	Dài / rộng	Dài / rộng	Dài / rộng	Dài / rộng
$\frac{23^{1/2} E}{23.5 E}$	$\frac{23^{1/2} E}{23.5 E}$	$\frac{23^{1/2} - E}{23.5 - E}$	$\frac{23^{1/2}}{E}$	$\frac{23.5}{E}$



II. TÚI

Mã HS	Loại hàng	Quy định tương ứng
4202	Hòm, va-li	- Công ước Washington - Luật Bảo vệ và săn bắt động vật hoang dã
4202	Túi xách	- Luật Bảo tồn các loài động vật và thực vật hoang dã đang lâm nguy - Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng
4202	Túi phụ kiện	- Đạo luật chống cách bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm

1 - Quy trình nhập khẩu và phân phối

a. Quy định và thủ tục tại thời điểm nhập khẩu

Công ước Washington hạn chế hoặc cấm nhập khẩu những loại túi có da của những loài liệt kê trong Phụ lục đính kèm Công ước đó.

Để có thêm thông tin về phạm vi điều chỉnh của những quy định phân loại này, xin liên hệ Văn phòng Cấp phép Thương mại cho Động thực vật Hoang dã, Phòng Cấp phép Thương mại, Vụ Kiểm soát Thương mại, Cục Hợp tác Kinh tế và Thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp.

b. Quy định và thủ tục tại thời điểm bán hàng

- Luật Bảo tồn các loài động vật và thực vật hoang dã đang lâm nguy

- Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng

Nội dung của Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng đòi hỏi các loại cặp tài liệu, túi ngủ qua đêm, va-li, hòm... làm bằng da bò thuộc, da lợn thuộc, da cừu hoặc da dê đều phải có nhãn mác thích hợp với những thông tin mà người tiêu dùng cần biết để mua. Tuy nhiên, các loại túi xách, ví đựng tiền kim loại và các loại túi tương tự không phải chịu sự điều chỉnh của các quy định này.

- Đạo luật chống cách bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm

Xin tham chiếu chi tiết tại Phụ lục V

c. Địa chỉ liên hệ cơ quan quản lý

- Công ước Washington:

Văn phòng Cấp phép Thương mại cho Động thực vật Hoang dã, Phòng Cấp phép Thương mại, Vụ Kiểm soát Thương mại, Cục Hợp tác Kinh tế và Thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

https://www.meti.go.jp/english/policy/external_economy/CITES/about_cites.html

- Luật Gắn nhãn mác đối với chất lượng hàng gia dụng:

Phòng An toàn sản phẩm, Vụ Các vấn đề người tiêu dùng, Cục Chính sách thương mại và thông tin, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

<http://www.meti.go.jp>

- Luật bảo tồn những loài động vật và thực vật đang lâm nguy:

Phòng Sinh vật hoang dã, Cục Bảo tồn thiên nhiên, Bộ Môi trường

<https://www.env.go.jp/en/nature/biodiv/law.html>

- Đạo luật chống cách bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm:

Ủy ban Thương mại Công bằng

<https://www.jftc.go.jp/eacpf/01/Japan-premium.pdf>

2 - Thủ tục gắn nhãn

a. Gắn nhãn mác theo quy định pháp luật

Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng đòi hỏi rằng tất cả các loại hành lý làm bằng da bò thuộc, da ngựa thuộc, da lợn thuộc, da cừu hoặc da dê đều phải trình bày loại da nguyên liệu đã được sử dụng và cách bảo quản cần thiết.

Ví dụ về nhãn mác đối với hành lý

Loại da: Da bò thuộc

Bảo quản:

1- Treo ở nơi râm mát để làm khô nếu bị ướt.

2- Không sử dụng benzene để giặt.

3- Không để ở nơi nóng.

Công ty _____

Số nhà, _____ Phường, _____ Tokyo

Số điện thoại: _____

b. Gắn nhãn mác tự nguyện trên cơ sở quy định của pháp luật

Không có yêu cầu đặc biệt nào về việc này.

c. Gắn nhãn mác tự nguyện theo quy định ngành

- Hành lý

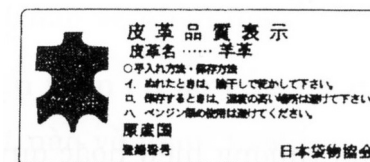
Hiệp hội Hành lý Nhật Bản đã thông qua quy định hướng dẫn gắn nhãn mác phù hợp với các quy định trong Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng để điều chỉnh tất cả các loại hành lý có từ 60% trở lên bề mặt bên ngoài làm bằng da bò thuộc, da ngựa thuộc, da lợn, da cừu hoặc da dê. Cạnh trên cùng của nhãn trình bày ký hiệu da, còn cạnh dưới cùng trình bày loại da nguyên liệu cũng như cách thức bảo quản và giữ gìn cần thiết. Túi làm ở Nhật Bản cũng có một ký hiệu về độ tin cậy, được máy liền vào sản phẩm.



Ví dụ về nhãn mác đối với hành lý

- Túi xách

Hiệp hội Túi xách Nhật Bản cũng đã thông qua một công thức gắn nhãn mác tiêu chuẩn để sử dụng cho tất cả các loại túi xách và túi thời trang có từ 60% trở lên bề mặt bên ngoài làm bằng da bò thuộc, da cừu hoặc da lợn. Nhãn mác này trình bày loại da nguyên liệu đã được sử dụng, cảnh báo về cách dùng và nước xuất xứ.



Ví dụ về nhãn mác đối với túi xách

III. ĐỒ KIM HOÀN

Mã HS	Loại hàng	Quy định tương ứng
7113	Hàng bạc	- Công ước Washington
7113	Hàng bạch kim	- Luật Thuế quan
7113	Hàng vàng	- Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm

1 - Quy trình nhập khẩu và phân phối

a. Quy định và thủ tục tại thời điểm nhập khẩu

Không có hạn chế đặc biệt nào về mặt pháp lý đối với việc nhập khẩu đồ kim hoàn.

Tuy nhiên, những quy định dưới đây cấm hoặc hạn chế việc nhập khẩu một số sản phẩm nhất định:

- Luật Thuế quan

a) Tiền kim loại giả

b) Những sản phẩm vi phạm thương hiệu hoặc quyền thiết kế (kể cả những bản sao đồ kim hoàn nhân hiệu nước ngoài hoặc những thiết kế nhái theo thiết kế của những tác phẩm của các nhà thiết kế nổi tiếng).

- Công ước Washington

Sản phẩm làm bằng ngà voi hoặc san hô.

Lưu ý: Đề nghị kiểm tra lại với các cơ quan chính phủ hữu quan hoặc các cơ quan hải quan để có thông tin về việc những sản phẩm động vật hoặc thực vật nào bị cấm hoặc bị hạn chế. Bất kỳ hàng nào thuộc danh mục cấm sẽ bị trả lại, tiêu hủy hoặc tịch thu tại hải quan. Những người dự kiến nhập khẩu cũng cần lưu ý rằng những ý định nhập khẩu một số hàng bị cấm có thể sẽ dẫn tới việc bị truy tố về hình sự.

b. Quy định và thủ tục tại thời điểm bán

Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm

Xin tham chiếu chi tiết tại Phụ lục V.

c. Địa chỉ liên hệ cơ quan quản lý

- Luật Thuế quan:

Phòng Pháp lý và Chính sách Thuế quan, Cục Hải quan và Thuế quan, Bộ Tài chính

<https://www.mof.go.jp/english/index.htm>

- Công ước Washington:

Văn phòng Cấp phép Thương mại cho Động thực vật Hoang dã, Phòng Cấp phép Thương mại, Vụ Kiểm soát Thương mại, Cục Hợp tác Kinh tế và Thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

https://www.meti.go.jp/english/policy/external_economy/CITES/about_cites.html

- Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách

trình bày gây hiểu lầm:

Ủy ban Thương mại Công bằng

<https://www.jftc.go.jp/eacpf/01/Japan-premium.pdf>

- Hiệp hội Kim hoàn Nhật Bản

<https://jja.ne.jp/english/index.html>

2- Thủ tục gắn nhãn

a. Gắn nhãn bắt buộc theo quy định của pháp luật

Không có yêu cầu đặc biệt nào về việc này.

b. Gắn nhãn tự nguyện theo quy định pháp luật

Không có yêu cầu đặc biệt nào về việc này.




c. Gắn nhãn tự nguyện theo quy định ngành

Mỗi nước đều có những ký hiệu biểu trưng nổi bật riêng để thể hiện hàm lượng kim loại quý chứa trong sản phẩm làm từ kim loại quý, gọi là "Ký hiệu nổi".



Ở Cục In tiền Nhật Bản, Bộ Tài chính đóng dấu mặt trời mọc cùng với một Mã HS nhận dạng kim loại trên đồng tiền kim loại. Hệ thống ký hiệu nổi (đánh dấu hàm lượng kim loại) chỉ là tự nguyện, nhưng cách dùng ký hiệu này để đánh dấu kim hoàn ở Nhật Bản đã trở thành một tập quán tiêu chuẩn rất phổ biến.

Kim hoàn làm ở các nước phát triển khác nhìn chung đều có một kiểu dấu hàm lượng kim loại nhất định, nhưng chưa có một hệ thống chuẩn quốc tế nhất quán đối với việc lập nhãn mác về kim loại quý hoặc có chất lượng.



Ví dụ về Nhãn mác Ký hiệu nổi Nhật Bản



Hàng Bạch kim (950)

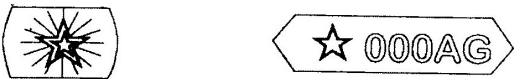


Hàng Vàng (18K vàng)

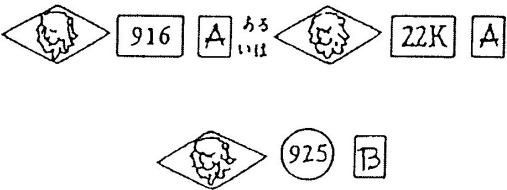


Hàng Bạc (Bạc 950)

Italy



Singapore



IV. ĐỒNG HỒ

Mã HS	Loại hàng	Quy định tương ứng
9101	Đồng hồ đeo tay	- Luật Thuế quan - Công ước Washington
9105	Đồng hồ không dây đeo tay	- Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm - Luật An toàn thiết bị và vật liệu điện

1- Quy trình nhập khẩu và phân phối
a. Quy định và thủ tục tại thời điểm nhập khẩu

Không có hạn chế đặc biệt nào về việc nhập khẩu các loại đồng hồ. Tuy nhiên, cũng có khi có vấn đề liên quan tới đồng hồ mang nhãn mác giả. Luật thuế quan cấm nhập khẩu những loại hàng vi phạm quyền thương hiệu, quyền thiết kế hoặc các loại quyền khác về sở hữu trí tuệ. Đồng thời, những sản phẩm có chứa ngà voi, da cá sấu và những chất khác làm từ những loài động vật hoặc thực vật trong phạm vi quy định của Công ước Washington thì phải chịu sự điều chỉnh của các hạn chế hoặc cấm nhập khẩu. Để biết về những sản phẩm và thủ tục cụ thể, đề nghị liên hệ những cơ quan quản lý liên quan.

b. Quy định và thủ tục tại thời điểm bán

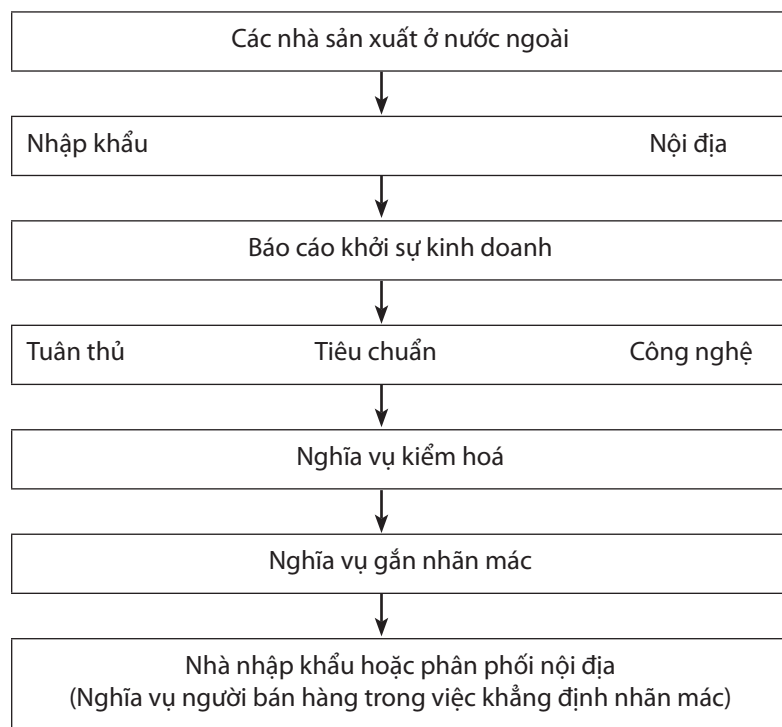
Cần lưu ý rằng đồng hồ để bàn chạy điện và đồng hồ treo tường chạy điện phải chịu sự điều chỉnh của những quy định trong Luật An toàn thiết bị và vật liệu điện, còn việc bán đồng hồ có thể phải chịu sự điều chỉnh của những quy định trong Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm. (Để biết thêm chi tiết xin xem Khoản 2 về Thủ tục gắn nhãn)

- Luật An toàn thiết bị và vật liệu điện

Để đảm bảo an toàn thiết bị điện, Luật này quy định cụ thể đối với những thiết bị điện có nhiều khả năng gây nguy hiểm do cơ cấu máy cũng như do cách sử dụng thiết bị điện đó, và cũng quy định những loại thiết bị khác như là thiết bị điện ngoài những thiết bị điện cụ thể.

Các nhà nhập khẩu có ý định nhập khẩu hoặc bán những sản phẩm điện được quy định là thiết bị ngoài những thiết bị điện cụ thể phải nộp đơn xin phép nhập khẩu tới Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp.

BIỂU ĐỒ ĐỐI VỚI AN TOÀN THIẾT BỊ ĐIỆN
(*nhiet bị điện ngoài những thiết bị điện cụ thể.*)



Ngoài ra, còn phải tuân thủ tiêu chuẩn kỹ thuật (tự kiểm định), kiểm hoá và trình bày nhãn mác cần thiết, chẳng hạn tên nhà sản xuất, v.v... (để biết thêm chi tiết, xin xem Khoản 2 về Thủ tục gắn nhãn).

-Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm.

Xin tham chiếu chi tiết trong Phụ lục V

c. Địa chỉ liên hệ cơ quan quản lý

- Luật Thuế quan:

Phòng Pháp lý và Chính sách Thuế quan, Cục Hải quan và Thuế quan, Bộ Tài chính

<https://www.mof.go.jp/english/index.htm>

- Công ước Washington:

Văn phòng Cấp phép Thương mại cho Động thực vật Hoang dã, Phòng Cấp phép Thương mại, Vụ Kiểm soát Thương mại, Cục Hợp tác Kinh tế và Thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

https://www.meti.go.jp/english/policy/external_economy/CITES/about_cites.html

- Luật Kiểm soát thiết bị và vật liệu điện

Phòng An toàn điện, Nhóm Chính sách an toàn sản phẩm và công nghiệp, Cục Chính sách thương mại và thông tin, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

<http://www.meti.go.jp>

- Luật Gắn nhãn mác đối với chất lượng hàng gia dụng:

Phòng An toàn sản phẩm, Vụ Các vấn đề người tiêu dùng, Cục Chính sách thương mại và thông tin, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

<http://www.meti.go.jp>

- Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm:

Ủy ban Thương mại Công bằng

<https://www.jftc.go.jp/eacpf/01/Japan-premium.pdf>

- Hiệp hội Đồng hồ Nhật Bản

<https://www.jcwa.or.jp/en/>

2 - Thủ tục gắn nhãn

- Gắn nhãn mác theo quy định pháp luật

Luật pháp Nhật Bản không có yêu cầu nhãn mác đặc biệt nào (xem phần Lưu ý dưới đây). Tuy nhiên, Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm cấm sử dụng việc dùng nhãn mác của nơi xuất xứ gây lúng túng hoặc hiểu lầm đối với người tiêu dùng và do đó gây cản trở đối với cạnh tranh công bằng.

Nơi xuất xứ được coi là nơi đã diễn ra hành động cải biến thực chất để làm nên sản phẩm như hiện hành. Đối với đồng hồ, hành động đó

coi nơi xuất xứ là nước đã lắp ráp nên cơ chế máy. Trong trường hợp nâng cấp đồng hồ đeo tay với dây đeo là một bộ phận cấu thành quan trọng của sản phẩm, hoặc trong trường hợp đồng hồ đeo tay có chức năng không thấm nước hoặc một số chức năng đặc biệt khác, nếu dây đeo hoặc chức năng đặc biệt đó được bổ sung thêm ở một nước khác, ngoài nước đã lắp ráp nên cơ chế máy, thì sản phẩm đó được coi là có hai nơi xuất xứ.

+ Gắn nhãn mác trên cơ sở Luật An toàn thiết bị và vật liệu điện

Cho tới nay, bất kỳ một người nào tham gia sản xuất, nhập khẩu và bán thiết bị và vật liệu điện (sau đây gọi chung là “thể nhân”) đều có nghĩa vụ gắn nhãn mác lên những thiết bị và vật liệu điện sẽ được bán. Tuy nhiên, hiện nay, các thể nhân không bị bắt buộc phải gắn nhãn mác, đồng thời hệ thống xác nhận của chính phủ, như hệ thống đăng ký và phê duyệt kiểu loại, đã được xoá bỏ. Hệ thống xác nhận của Chính phủ: Điều 10 Luật An toàn thiết bị và Vật liệu điện quy định rằng những thể nhân có đăng ký đã hoàn thành nghĩa vụ theo quy định của Luật này có thể gắn nhãn mác đã định và những thể nhân chưa hoàn thành nghĩa vụ thì không được phép gắn nhãn mác như vậy.

Vì vậy, chỉ những thể nhân đã thực hiện những thủ tục theo quy định mới được phép gắn nhãn mác. Nội dung định nghĩa rằng “nhãn mác” là vật thể thuộc thiết bị và vật liệu điện trong diện quản lý thì không thay đổi. Nhưng cách đặt vấn đề về “nhãn mác” thì thay đổi, từ chỗ là một quan niệm ước lệ rằng theo đúng tiêu chuẩn nghĩa là phải được Chính phủ xác nhận, sang một quan niệm mới rằng những thể nhân đó được quyền xác nhận về việc theo đúng tiêu chuẩn.

2- Tên nước xuất xứ

- Gắn nhãn mác tự nguyện trên cơ sở quy định của pháp luật

Không có yêu cầu nhãn mác đặc biệt nào.

a- Gắn nhãn mác tự nguyện theo quy định ngành

- Ký hiệu xác nhận an toàn (Ký hiệu S)

Với việc sửa đổi Luật Kiểm soát thiết bị và vật liệu điện năm 1995, một hệ thống xác nhận của bên thứ ba đã được thiết lập. Theo hệ thống xác nhận này, các tổ chức tư nhân được Chính phủ uỷ nhiệm có thể xác nhận rằng một sản phẩm đã đảm bảo độ an toàn ở một mức quy định nào đó.

Nói một cách cụ thể, Tổ chức Phòng kiểm nghiệm An toàn điện và Công nghệ môi trường Nhật Bản (JET) hoặc Tổ chức Đảm bảo chất lượng Nhật Bản (JQA) được uỷ nhiệm, với tư cách một cơ quan có chứng chỉ, kiểm tra công tác nghiên cứu an toàn đối với một sản phẩm riêng rẽ và một hệ thống kiểm tra chất lượng nhà máy. Nếu được JET hoặc JQA xác nhận độ an toàn, thì có thể dán Ký hiệu Xác nhận An toàn lên trên sản phẩm.

Ký hiệu S (Ký hiệu Xác nhận an toàn)

Ký hiệu JET



Ký hiệu JQA



- Tổ chức đảm bảo chất lượng Nhật Bản

<https://www.jqa.jp/english/>

- Phòng kiểm nghiệm An toàn điện và Công nghệ môi trường Nhật Bản

<https://www.jet.or.jp/en/>

- Những tiêu chuẩn tự nguyện đối với việc gắn nhãn mác đồng hồ

Hiệp hội Đồng hồ Nhật Bản đã xây dựng “Những tiêu chuẩn tự nguyện đối với việc gắn nhãn mác đồng hồ”, trong đó đề ra khuyến nghị đối với các ca-ta-lô, sổ tay hướng dẫn sử dụng, ghi nhãn mác về nước xuất xứ, v.v. Ngoài ra, các quy định ở cấp tỉnh của Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp cũng khuyến nghị là nên đính kèm các đảm bảo bằng văn bản. Theo đó trên nguyên tắc, các đảm bảo bằng văn bản được đính kèm tại thời điểm bán.

V. KÍNH CHỐNG NẮNG

Mã HS	Loại hàng	Quy định tương ứng
9004	Kính chống nắng	<ul style="list-style-type: none"> - Công ước Washington - Luật Gắn nhãn mác đối với chất lượng hàng gia dụng - Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm - Luật An toàn thiết bị và vật liệu điện

1- Quy trình nhập khẩu và phân phối

a. Quy định và thủ tục tại thời điểm nhập khẩu

Không có quy định nào đối với việc nhập khẩu kính chống nắng nói chung. Tuy nhiên, việc nhập khẩu kính chống nắng có gọng làm bằng đồi mồi có thể bị hạn chế hoặc cấm theo quy định của Công ước Washington. Những người có ý định nhập khẩu cần tìm hiểu quy định này trước khi quyết định nhập khẩu.

b. Quy định và thủ tục tại thời điểm bán

-Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng đòi hỏi rằng trên nhãn mác sản phẩm, phải có những thông tin nhất định trình bày theo một công thức nhất định (để biết thêm chi tiết, xin xem Khoản 2, phần về thủ tục nhãn mác).

- Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm

c. Địa chỉ liên hệ cơ quan quản lý

- Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng:

Phòng An toàn sản phẩm, Vụ Các vấn đề người tiêu dùng, Cục Chính sách thương mại và thông tin, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

<http://www.meti.go.jp>

- Công ước Washington:

Văn phòng Cấp phép Thương mại cho Động thực vật Hoang dã, Phòng Cấp phép Thương mại, Vụ Kiểm soát Thương mại, Cục Hợp tác Kinh tế và Thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

https://www.meti.go.jp/english/policy/external_economy/CITES/about_cites.html

- Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm:

Ủy ban Thương mại Công bằng

<https://www.jftc.go.jp/eacpf/01/Japan-premium.pdf>

2- Thủ tục gắn nhãn mác

Gắn nhãn mác theo quy định của pháp luật

Luật Gắn nhãn mác chất lượng hàng gia dụng đòi hỏi rằng các nhãn mác sản phẩm cần liệt kê những dữ liệu thông tin dưới đây.

1- Tên sản phẩm

2- Chất liệu mắt kính

3- Chất liệu khung

4- Tỷ lệ ánh sáng kiến thị

5- Mức độ chiếu xuyên của tia cực tím

6- Cảnh báo khi sử dụng

7- Tên, địa chỉ hoặc số liên lạc của cơ sở gắn nhãn mác.

Muốn biết thêm thông tin, xin liên hệ Phòng Bảo vệ Người tiêu dùng, Vụ Vấn đề người tiêu dùng, Cục Chính sách thương mại và Thông tin, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp.

VI. Ô, DÙ

Mã HS	Loại hàng	Quy định tương ứng
6601	Ô, Dù gấp	- Công ước Washington
6601	Các loại ô dù khác	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Gắn nhãn mác đối với chất lượng hàng gia dụng - Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm

1 - Quy trình nhập khẩu và phân phối

a. Quy định pháp lý và thủ tục hành chính

Ô, dù không chịu sự điều chỉnh của bất kỳ quy định nhập khẩu nào, nhưng khi đem bán, chúng chịu sự điều chỉnh của các quy định trong Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng.

Việc nhập khẩu có thể chịu sự điều chỉnh của các quy định trong Công ước Washington nếu phần cán có hàm chứa chất liệu làm từ những loài thuộc diện được bảo vệ (như ngà voi).

Để có thêm thông tin, xin liên hệ Văn phòng Cấp phép Thương mại cho Động thực vật Hoang dã, Phòng Cấp phép Thương mại, Vụ Kiểm soát Thương mại, Cục Hợp tác Kinh tế và Thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp.

b. Tiêu chuẩn tự nguyện trên cơ sở quy định của pháp luật

- Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng

- Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm

Xin tham chiếu Phụ lục V để biết thêm chi tiết

c. Địa chỉ liên hệ cơ quan quản lý

- Công ước Washington:

Văn phòng Cấp phép Thương mại cho Động thực vật Hoang dã, Phòng Cấp phép Thương mại, Vụ Kiểm soát Thương mại, Cục Hợp tác Kinh tế và Thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

https://www.meti.go.jp/english/policy/external_economy/CITES/about_cites.html

- Luật Gắn nhãn mác đối với chất lượng hàng gia dụng:

Phòng An toàn sản phẩm, Vụ Các vấn đề người tiêu dùng, Cục Chính sách thương mại và thông tin, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

<http://www.meti.go.jp>

- Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm:

Ủy ban Thương mại Công bằng

<https://www.jftc.go.jp/eacpf/01/Japan-premium.pdf>

2- Thủ tục làm nhãn mác

a. Gắn nhãn mác theo quy định của pháp luật

Khi bán ô, dù, Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng đòi hỏi phải trình bày những thông tin dưới đây tại một vị trí dễ thấy với người tiêu dùng.

- 1- Thành phần chất liệu sợi
- 2- Chiều dài cán
- 3- Cảnh báo khi sử dụng (chỉ đối với dù lớn ở bãi biển và dù lớn trong vườn)
- 4- Tên và địa chỉ hoặc số điện thoại của cơ sở gắn nhãn

Ví dụ về nhãn mác đối với ô, dù

Thành phần sợi :	Polyester 100%
Chiều dài cán :	58 cm
Tên cơ sở gắn nhãn :	Công ty XYZ
Điện thoại :	_____

b. Gắn nhãn mác tự nguyện trên cơ sở yêu cầu của khu vực tư nhân (Ký hiệu SG)

Ô, dù cho học sinh phổ thông là một loại hàng hóa thường được sử dụng hệ thống ký hiệu SG của Hiệp hội An toàn hàng tiêu dùng, cho phép gắn ký hiệu SG vào những hàng hóa được kiểm hóa tự nguyện và cho kết quả tích cực. Khi một sự cố gây thương vong hoặc tử vong trong bất kỳ trường hợp nào do chất lượng kém của hàng hóa có gắn ký hiệu SG thì sẽ có bồi thường đến mức tối đa 100 triệu Yen, nhưng với điều kiện là thiệt hại đó chỉ là đối với người. Để biết thêm chi tiết xin liên hệ với Hiệp hội An toàn tiêu dùng

<https://www.sg-mark.org/en2>



Ký hiệu SG



Ký hiệu JUPA

c. Gắn nhãn mác tự nguyện trên cơ sở quy định ngành

Hiệp hội Xúc tiến ô, dù Nhật Bản (JUPA) đã đề ra tiêu chuẩn chất lượng ô, dù của mình, và bất kỳ ô, dù nào do một thành viên JUPA sản xuất, dù là thuộc quốc tịch Nhật Bản hay nước ngoài, tuân thủ những tiêu chuẩn này, thì đều có thể có ký hiệu JUPA trên nhãn mác của mình.

Dưới đây là phần trích từ những thủ tục xác nhận Ký hiệu SG.

Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ Hiệp hội An toàn hàng tiêu dùng

<https://www.sg-mark.org/en2>

Dưới đây là phần trích từ những thủ tục xác nhận Ký hiệu SG.

Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ Hiệp hội An toàn hàng tiêu dùng

Hiệp hội An toàn hàng tiêu dùng: <http://www.sg-mark.org/index-english.html>

TIÊU CHUẨN XÉT DUYỆT KÝ HIỆU SG ĐỐI VỚI Ô, DÙ CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG

1- Hình thức, cấu trúc và kích thước

a. Hình thức, cấu trúc và kích thước của ô, dù:

1- Không bị lắc lư, bắt lửa hoặc sắc nhọn gây bị thương cục bộ khi tiếp xúc với bàn tay và ngón tay trong khi sử dụng.

2- Không bị bất kỳ sự cố bất thường nào như rạn vỡ, hư hỏng, lỏng, trượt hoặc biến đổi gây khó khăn khi sử dụng; mọi bộ phận đều được lắp đặt chắc chắn.

3- Được đảm bảo vận hành chắc chắn bằng một cơ chế an toàn nhằm không để xảy ra bất kỳ trục trặc nào khi sử dụng cơ chế mở đối với loại ô, dù mở bằng bấm bật.

Tuy nhiên, dây thắt không được tính là một bộ phận thuộc cơ chế mở.

4- Được làm với một dây buộc trong được gắn chặt ở giữa của từng xương khung chính.

5- Được làm theo cách mép nối của dây để lập bánh trượt và xương khung được gò chặt vào phía trong.

6- Được thiết kế gồm có một đai kim loại và Tsuyusaki (chóp ngoài

của chiếc ô, dù để nước rỏ xuống khi mở ô, dù). Đai đó có thể là một hình cầu, bán cầu, xy lanh hoặc chóp nón với kích thước 13mm trở lên tính đường kính vành ngoài và tổng chiều dài là 40mm trở xuống, còn Tsuyusaki có hình cầu hoặc bán cầu, với đường kính vành ngoài bằng 9mm trở lên.

b. Chống rỉ nước

Không bị nước chảy thẳng, rỉ hoặc nhỏ giọt vào bên trong ô, dù khi có nước chảy liên tục trong 60 phút trên toàn bộ mặt trên của ô, dù với lượng nước bằng 10mm+0,5mm/giờ tương đương điều kiện mưa rơi.

c. Độ khỏe

Độ khỏe của ô, dù:

1- Bằng 1/70 trở xuống tổng chiều dài của các xương khung chính của ô, dù khi bị bẻ cong.

2- Bằng 650N {65kg} trở lên tính theo độ khỏe lắp gắn cán và thanh trụ giữa.

3- Bằng 1/10 trở xuống chiều dài tính từ phần nắm của thanh trụ giữa đến phần chịu lực của đai kim loại trong phần còn lại bề gấp của thanh trụ giữa, và không bị rạn, hư, lỏng, gây ra trục trặc khi sử dụng, không bị hỏng hay biến đổi khi có một khối nặng 2 kg đè lên phần chót của đai. Hơn nữa, thanh trụ giữa không được vỡ khi bị bẻ cong tới một nửa chiều dài từ phần lắp gắn cán của thanh trụ giữa đến phần chịu lực của đai.

VII. BẬT LỬA

Mã HS	Loại hàng	Quy định tương ứng
9613	Bật lửa gas đơn giản cầm tay	- Luật an toàn khí nén (trừ loại công suất dưới 30cm ³) - Đạo luật chống cách bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm
9613	Bật lửa gas có ống nạp gas	
9613	Bật lửa để bàn	
9613	Các loại bật lửa khác	

1 - Quy trình nhập khẩu và phân phối

a. Quy định và thủ tục tại thời điểm nhập khẩu

Bật lửa gas chịu sự điều chỉnh của Luật an toàn khí nén. Tuy nhiên,

do Luật này không áp dụng cho loại gas hoá lỏng chứa trong những khoang chứa 30cm³ dung tích trong, nên hầu hết bật lửa đều được miễn áp dụng.

Không có hạn chế nào đối với bật lửa dầu.

Khi nhập khẩu bật lửa có khoang chứa trên 30cm³ dung tích trong, xin tham khảo ý kiến Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp.

b. Quy định và thủ tục tại thời điểm bán

-Gắn nhãn mác tự nguyện trên cơ sở quy định của khu vực tư nhân (Ký hiệu SG)

Bật lửa gas đơn giản cầm tay và bật lửa gas có ống nạp gas là một vật thuận lợi để sử dụng hệ thống ký hiệu SG của Hiệp hội An toàn hàng tiêu dùng cho phép gắn ký hiệu SG vào những hàng hoá được kiểm hoá tự nguyện và cho kết quả tích cực.

-Gắn nhãn mác theo quy định của Đạo luật chống cách bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm

Xin xem chi tiết tại Phụ lục V.

c. Địa chỉ liên hệ cơ quan quản lý

- Bật lửa nói chung:

Phòng An toàn sản phẩm, Vụ Các vấn đề người tiêu dùng, Cục Chính sách thương mại và thông tin, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

<http://www.meti.go.jp>

- Luật an toàn khí nén:

Phòng An toàn Công nghiệp, Cục An toàn công nghiệp và hạt nhân, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

<http://www.meti.go.jp>

- Đạo luật chống cách bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm:

Ủy ban Thương mại Công bằng

<https://www.jftc.go.jp/eacpf/01/Japan-premium.pdf>

2- Thủ tục làm nhãn mác

a. Gắn nhãn mác theo quy định của pháp luật

Không có yêu cầu đặc biệt nào về việc này.

b. Gắn nhãn mác tự nguyện trên cơ sở tổ chức tư nhân

Ký hiệu SG

Bật lửa gas đơn giản cầm tay là một hàng hóa thường được sử dụng hệ thống ký hiệu SG của Hiệp hội An toàn hàng tiêu dùng, cho phép gắn ký hiệu SG vào những hàng hóa được kiểm hóa tự nguyện và cho kết quả tích cực. Khi một sự cố gây thương vong hoặc tử vong trong bất kỳ trường hợp nào do chất lượng kém của hàng hóa có gắn ký hiệu SG, thì sẽ có bồi thường đến mức tối đa 100 triệu Yên, nhưng với điều kiện là thiệt hại đó chỉ là đối với người.

Để biết thêm chi tiết xin liên hệ với Hiệp hội An toàn hàng tiêu dùng.

<https://www.sg-mark.org/en2>

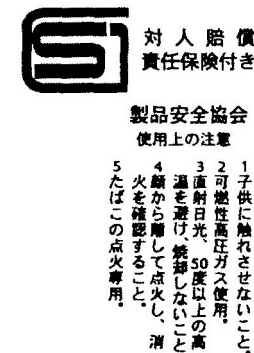
c. Gắn nhãn mác tự nguyện trên cơ sở quy định ngành

Không có quy định đặc biệt nào về việc này.

Dưới đây là một đoạn trích từ những thủ tục xác nhận Ký hiệu SG.

Để có thêm chi tiết, xin liên hệ Hiệp hội An toàn hàng tiêu dùng.

<https://www.sg-mark.org/en2>



Ký hiệu SG có kèm lưu ý

TIÊU CHUẨN XÉT DUYỆT ĐỐI VỚI BẬT LỬA GAS ĐƠN GIẢN CẦM TAY

1- Hình thức và cấu trúc

Hình thức và cấu trúc bật lửa:

1- Không bị xộc xệch, đánh lửa và sắc ráp gây bị thương bàn tay và ngón tay.

2- Tuân thủ một hay nhiều trong số những yêu cầu dưới đây khi vận hành bằng tay để tạo lên ngọn lửa.

a) Bật liên tục ví dụ khi liên tục gạt mẫu điều chỉnh để tạo và giữ được ngọn lửa.

b) Bật hai lần trở lên để tạo nên ngọn lửa.

c) Dùng lực bật bằng 1,5kgf hoặc nhiều hơn để tạo nên ngọn lửa.

3 - Cần dùng lực bật theo hướng tiếp tuyến bằng 0,1kgf hoặc nhiều hơn đối với một chiếc bật lửa có bộ phận điều chỉnh chiều cao ngọn lửa với mẫu điều chỉnh chổi ra từ vành ngoài của phần thân chính của bật lửa.

4 - Hướng dẫn điều chỉnh cần được ghi cụ thể ở nơi có bộ phận điều chỉnh chiều cao ngọn lửa ngay từ khi lắp ráp bật lửa.

Tuy nhiên, phần hướng dẫn điều chỉnh cần được ghi sao cho không bị dễ dàng biến mất khi lắp một cơ chế điều chỉnh khác trong số những vật sau đây.

5- Đối với bật lửa có vỏ giữa, thân chính của bật lửa và vỏ giữa cần được cố định chắc chắn bằng cách hàn hoặc chốt liền, không bị lỏng hoặc xộc xệch gây ra trục trặc khi sử dụng.

2 - Chiều cao ngọn lửa

Chiều cao ngọn lửa của bật lửa ở nhiệt độ 23 ± 2 độ C là:

1- Chiều cao dưới đây được ứng cho loại bật lửa có bộ phận điều chỉnh chiều cao của ngọn lửa:

a) 100mm hoặc thấp hơn trong 5 giây sau lần bật thứ nhất trong điều kiện không diễn chỉnh chiều cao ngọn lửa.

b) 150mm hoặc thấp hơn trong 5 giây sau lần bật thứ nhất trong điều kiện không diễn chỉnh chiều cao ngọn lửa lên mức tối đa

c) 50mm hoặc thấp hơn trong 5 giây sau lần bật thứ nhất trong điều kiện không diễn chỉnh chiều cao ngọn lửa lên mức tối thiểu

2- 50mm hoặc thấp hơn trong 5 giây sau khi bật đối với những bật lửa không có bộ phận điều chỉnh chiều cao ngọn lửa

C - ĐỒ NỘI THẤT VÀ GIA DỤNG

I. THẨM

Mã HS	Loại hàng	Quy định tương ứng
5701	Thảm có dây buộc	- Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng - Đạo luật chống cách bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm
5702	Thảm dệt bằng vải gồm cả thảm dệt tay	
5703	Thảm dệt có múi	
5704	Thảm nỉ	
5705	Các loại thảm khác	

1- Quy trình nhập khẩu và phân phối

a. Quy định pháp lý và thủ tục tại thời điểm nhập khẩu

Không có quy định đặc biệt nào về việc này.

b. Quy định pháp lý và thủ tục tại thời điểm bán

-Gắn nhãn theo Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng

Trong số các loại thảm, thảm có dây buộc (không phải là loại thảm nỉ) phải có nhãn liệt kê các chi tiết phù hợp theo quy định pháp luật. Các sản phẩm sẽ không được bán nếu không có các nhãn mác này. Xem chi tiết tại phần 2 về Thủ tục Gắn nhãn.

- Luật chống cháy

Bất cứ tấm thảm nào rộng hơn 2m² sử dụng trong các tòa nhà (nhà cao tầng, các công trình ngầm, cửa hàng, rạp hát, nhà nghỉ hoặc bệnh viện) phải được Hiệp hội chất làm chậm cháy của Nhật Bản công nhận có sử dụng chất làm chậm cháy, dựa theo các quy định của Luật chống cháy.

Hơn nữa, pháp luật quy định rằng các sản phẩm chống cháy phải được gắn nhãn "chống cháy". Muốn biết chi tiết về tiêu chuẩn làm chậm cháy và nhãn mác chống cháy, hãy liên hệ với Hiệp hội chất làm chậm cháy của Nhật Bản.

- Thiết kế nội thất

Việc trải các loại thảm cuộn phải có giấy phép hành nghề làm nội thất của Thống đốc Tỉnh.

- Đạo luật chống việc bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm

Xem chi tiết tại Phụ lục V.

c. Địa chỉ liên hệ cơ quan quản lý

- Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng:

Phòng An toàn sản phẩm, Vụ Các vấn đề người tiêu dùng, Cục Chính sách thương mại và thông tin, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

<http://www.meti.go.jp>

- Luật Chống cháy, Cơ quan Quản lý thảm họa và hỏa hoạn

<http://www.fdma.go.jp>

- Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm:

Ủy ban Thương mại Công bằng

<https://www.jftc.go.jp/eacpf/01/Japan-premium.pdf>

- Luật Tiêu chuẩn Công nghiệp Nhật Bản (Luật JIS)

Phòng Tiêu chuẩn và Đánh giá sự phù hợp, Cục Môi trường và Chính sách Khoa học công nghệ công nghiệp, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

<http://www.meti.go.jp>

- Ký hiệu JIS

Hiệp hội Tiêu chuẩn Nhật Bản

<https://www.jsa.or.jp/en/>

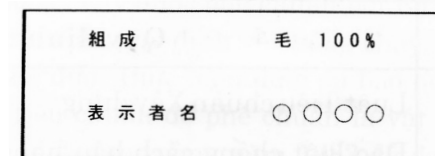
2. Thủ tục Gắn nhãn

a. Gắn nhãn bắt buộc theo quy định pháp luật

- Gắn nhãn theo Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng

Các loại thảm có dây buộc phải được gắn nhãn theo thành phần sợi. Ngoài ra phải ghi tên của cơ sở gắn nhãn. Các nhãn mác phải được gắn ở nơi khách hàng có thể nhìn rõ.

Ví dụ về nhãn mác đối với thảm



- Gắn nhãn theo Luật Chống cháy

Các loại thảm chống cháy phải gắn nhãn chống cháy. Nhãn mác chỉ có thể được gắn bởi các bên được chỉ định bởi Cơ quan phòng cháy.

Ví dụ về nhãn chống cháy



b. Gắn nhãn tự nguyện trên cơ sở quy định của pháp luật

Gắn nhãn theo Luật Tiêu chuẩn Công nghiệp Nhật Bản (Nhãn JIS)

Theo Luật Tiêu chuẩn Công nghiệp Nhật Bản (Luật JIS), các tiêu chuẩn được xây dựng để quy định chất lượng sản phẩm công nghiệp. Các sản phẩm đáp ứng được tiêu chuẩn JIS có thể được gắn nhãn JIS. Đối với thảm, thảm nỉ và thảm dệt được gắn nhãn JIS.

Để biết chi tiết, xin liên hệ với Phòng Tiêu chuẩn và Đánh giá sự phù hợp, Cục Môi trường và Chính sách Khoa học công nghệ công nghiệp, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp.

Ký hiệu JIS

<New JIS Mark >

Products



- Processing Technology -



Specific aspect



II. VẬT LIỆU DÁN TƯỜNG

Mã HS	Loại hàng	Quy định tương ứng
3918	Giấy dán tường ni - lông	- Luật Tiêu chuẩn xây dựng - Đạo luật chống việc bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm
4818	Giấy dán tường	
5905	Giấy dán tường bằng chất liệu vải	

- 1- Quy trình nhập khẩu và phân phối**
- a. Quy định pháp lý và thủ tục tại thời điểm nhập khẩu**
- Không có quy định đặc biệt nào về việc này.
- b. Quy định pháp lý và thủ tục tại thời điểm bán (lắp đặt)**

- Luật Tiêu chuẩn xây dựng

Các điều khoản của Luật Tiêu chuẩn xây dựng đòi hỏi rằng các vật liệu xây dựng sử dụng trong các khu vực mà bị hạn chế về hoàn thiện nội thất (xem ghi chú bên dưới) sẽ phải được phê chuẩn là vật liệu chống cháy bởi Bộ Đất đai, Hạ tầng, Giao thông và Du lịch. Giấy dán tường chịu sự điều chỉnh của những quy định này.

Ghi chú: Khu vực bị hạn chế về hoàn thiện nội thất: Cụm từ này chỉ những khu vực được xác định trong mục 35, phần 2 của Luật Tiêu chuẩn xây dựng. Những khu vực này chủ yếu gồm những nơi có đông người như nhà hát, rạp chiếu phim, bệnh viện, trường học, cửa hàng...

Việc phê chuẩn vật liệu dán tường chống cháy

Vật liệu dán tường chống cháy được phê chuẩn bởi Bộ Đất đai, Hạ tầng, Giao thông và Du lịch nếu đáp ứng các tiêu chuẩn quy định về chống cháy. Trong trường hợp giấy dán tường, việc phê chuẩn cụ thể được thực hiện dưới sự bảo hộ của Hiệp hội Vật liệu dán tường của Nhật Bản. Một tiêu chuẩn để phê chuẩn là vật liệu phải được lắp đặt phù hợp với tiêu chuẩn lắp đặt giấy dán tường năm 1983 đã được thừa nhận bởi Hiệp hội Vật liệu dán tường của Nhật Bản.

Các điều kiện chính phải đáp ứng là: Lớp chất chống cháy nằm bên dưới lớp bề mặt phải được xác định là chất chống cháy chứ không phải là chất chậm bắt lửa theo quy định của pháp luật. Hỗn hợp vật liệu dán tường và lớp đệm bên dưới phải bao gồm chất chống cháy được xác định bởi những quy định về hoàn thiện nội thất.

- Việc kiểm tra vật liệu dán tường chống cháy**
- Sản phẩm vật liệu dán tường phải được kiểm tra chất lượng để có thể được phê chuẩn. Việc kiểm tra được thực hiện bởi Hiệp hội Vật liệu dán tường của Nhật Bản. Sản phẩm qua kiểm tra sẽ được ghi số hiệu kiểm tra trên nhãn sản phẩm. Sản phẩm không có số hiệu kiểm tra có thể không được coi là vật liệu dán tường chống cháy cho dù sản phẩm đó đã được phê chuẩn.
- Đạo luật chống việc bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm**
- Xem chi tiết tại Phụ lục V.
- c. Địa chỉ liên hệ cơ quan quản lý**
- Luật Tiêu chuẩn Xây dựng:
- Phòng Hướng dẫn xây dựng, Cục Nhà cửa, Bộ Đất đai, Hạ tầng, Giao thông và Du lịch
- <http://www.mlit.go.jp>
- Hiệp hội Vật liệu dán tường Nhật Bản:
- <https://www.wacoa.jp>
- Đạo luật chống cách bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm:
- Ủy ban Thương mại Công bằng
- <https://www.jftc.go.jp/eacpf/01/Japan-premium.pdf>

- 2- Thủ tục Gắn nhãn**
- a. Gắn nhãn theo quy định pháp luật**
- Nhãn mác được phê chuẩn**

Vật liệu dán tường chống cháy đã đạt các tiêu chuẩn chống cháy theo quy định phải dán nhãn đã được phê chuẩn. Vật liệu mỏng như vật liệu dán tường phụ thuộc phần lớn vào tính chất chống cháy của lớp lót bên dưới. Hệ quả là việc phê chuẩn vật liệu dán tường chống cháy phụ thuộc vào phương thức lắp đặt. Nhãn mác phê chuẩn vật liệu dán tường chống cháy được gắn vào mặt ngoài của vật liệu sau khi được lắp đặt. Chỉ những vật liệu đạt tiêu chuẩn và đăng ký là đã có nhãn mác phê chuẩn mới có thể được dán nhãn mác tiêu chuẩn.

Ví dụ về nhãn mác phê chuẩn vật liệu dán tường chống cháy

Được phê chuẩn bởi Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Được phê chuẩn bởi Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Được phê chuẩn bởi Bộ trưởng Bộ Xây dựng
Vật liệu dán tường số 0001	Vật liệu dán tường số 0004	Vật liệu dán tường số 0006
Vật liệu chống cháy	Vật liệu ít cháy	Vật liệu chậm bắt lửa
Giấy dán tường	Vật liệu dán tường bằng sợi nhân tạo	Vật liệu dán tường đặc biệt
Hiệp hội Vật liệu dán tường của Nhật Bản	Hiệp hội Vật liệu dán tường của Nhật Bản	Hiệp hội Vật liệu dán tường của Nhật Bản
Vật liệu được phê chuẩn	Vật liệu được phê chuẩn	Vật liệu được phê chuẩn

Nhân đồ**Nhân xanh lá cây****Nhân xanh nước biển****III - 3 RÈM**

Mã HS	Loại hàng	Quy định tương ứng
6303	Rèm đan	- Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng - Luật Chống cháy
6303	Các loại rèm khác	- Luật Kiểm soát hàng gia dụng có chứa chất gây hại - Đạo luật chống việc bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm

1- Quy trình nhập khẩu và phân phối**a. Quy định pháp lý và thủ tục tại thời điểm nhập khẩu**

Không có quy định cụ thể nào về việc này.

b. Quy định pháp lý và thủ tục tại thời điểm bán**- Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng**

Rèm phải có nhãn được quy định bởi Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng (xem chi tiết tại Khoản 2 về Thủ tục Gắn nhãn).

- Luật Chống cháy

Luật Chống cháy quy định rằng rèm sử dụng trong các tòa nhà công cộng phải có sử dụng sản phẩm chậm bắt lửa. Những sản phẩm không có nhãn theo yêu cầu sẽ không được phép bán như là những sản phẩm

chậm bắt lửa hoặc không được bày ở mặt tiền của cửa hàng để bán như là sản phẩm chậm bắt lửa.

Muốn biết chi tiết, xin liên hệ Hiệp hội Chất làm chậm cháy Nhật Bản.

- Luật Kiểm soát hàng gia dụng có chứa chất độc hại

Việc sử dụng ba hợp chất chậm bắt lửa sau trong các chất liệu làm rèm bị cấm bởi Luật Kiểm soát hàng gia dụng có chứa chất độc hại. Rèm được xử lý bởi những hợp chất này sẽ không được bán hoặc trưng bày ở mặt tiền của cửa hàng với mục đích thương mại.

Các sản phẩm có yêu cầu chậm bắt lửa và các cơ sở chống cháy có yêu cầu sử dụng các sản phẩm chậm bắt lửa

Chất độc hại	Tiêu chuẩn	Nguy hại đến sức khỏe
Tris (1-aziridiny) phosphate	Cấm	Nguy hiểm đến tính mạng và cơ quan sinh sản
Tris (2,3-dibromopropyl) phosphate (hợp chất chậm bắt lửa)	Cấm	Gây ung thư
Bis (2,3-dibromopropyl) phosphate (hợp chất chậm bắt lửa)	Cấm	Gây ung thư

- Đạo luật chống cách bán hàng có thường không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm

Xem chi tiết tại Phụ lục V.

c. Địa chỉ liên hệ cơ quan quản lý

- Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng:

Phòng An toàn sản phẩm, Vụ Các vấn đề người tiêu dùng, Cục Chính sách thương mại và thông tin, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

<http://www.meti.go.jp>

- Luật Chống cháy:

Cơ quan Quản lý thảm họa và hỏa hoạn

<http://www.fdma.go.jp>

- Hiệp hội Chất làm chậm cháy Nhật Bản:

<http://www.jfra.or.jp>

- Luật Kiểm soát hàng gia dụng có chứa chất gây hại:

Văn phòng An toàn Hoá chất, Phòng Đánh giá và Cấp phép, Cục An toàn thực phẩm - dược phẩm, Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi

<http://www.mhlw.go.jp>

- Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm:

Ủy ban Thương mại Công bằng

<https://www.jftc.go.jp/eacpf/01/Japan-premium.pdf>

2- Thủ tục Gắn nhãn

a. Gắn nhãn theo yêu cầu của pháp luật

-Gắn nhãn theo quy định của Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng

Nhãn mác của những sản phẩm dệt dựa trên Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng được xác định cả về nội dung và hình thức. Nhãn phải ghi thành phần vật liệu, độ co của vật liệu, hướng dẫn sử dụng (kể cả ký hiệu đồ họa), kích cỡ, tên của nhà sản xuất và thông tin liên hệ (địa chỉ và số điện thoại).

Ví dụ về nhãn mác đối với Rèm

- Gắn nhãn theo Luật Chống cháy

Nhãn này phải được gắn trên tất cả các rèm sử dụng trong các tòa nhà chống cháy theo quy định của pháp luật.

消防庁登録者番号	
<div style="font-size: 2em; font-weight: bold;">防炎</div>	
登録確認機関名	
公益財団法人 日本防災協会	
洗濯をした場合は要防火処理	
[PET100%]	処理 年 月

Ví dụ về nhãn chống cháy



DANH MỤC CHẤT GÂY HẠI

Các Luật quy định	Các tòa nhà yêu cầu sử dụng vật liệu chậm bắt lửa
Các cơ sở mà khói v.v.. có thể lan tỏa nhanh chóng và các hoạt động nhằm cứu hỏa và sơ tán có thể bị khó khăn trong trường hợp cháy	Các tòa nhà cao tầng (có nghĩa là các tòa nhà cao trên 31m), các công trình ngầm
Các cơ sở được sử dụng bởi số lượng người đông không thể xác định	Rạp hát, rạp chiếu phim, phòng biểu diễn, đấu trường, thánh phòng hoặc nơi hội họp Tiệm ăn đêm, quán cà phê, hộp đêm hoặc các nơi khác Phòng vui chơi hoặc sàn nhảy Nhà hội họp, nhà hàng, hoặc các nơi khác tương tự Các cơ sở phục vụ ăn uống Cửa hàng, siêu thị, hoặc các cửa hàng bán lẻ/ nơi triển lãm Nhà nghỉ, khách sạn hoặc các nơi khác tương tự Phòng tắm hơi hoặc các nơi khác tương tự Các phần của một tòa nhà là trụ sở của các cơ quan độc lập nằm trong danh mục quy định của Luật Chống cháy Các quảng trường bán ngầm
Các cơ sở được sử dụng bởi số lượng đông không xác định mà lại gây khó khăn cho người sử dụng trong trường hợp muốn di chuyển do đau ốm, thương tật, tuổi già hoặc còn quá ít tuổi	Bệnh viện, phòng khám đa khoa, trạm khám bệnh hoặc nhà phụ sản Trung tâm cho người già, nhà điều dưỡng, các cơ sở chăm sóc sức khỏe cho người già, các cơ sở cứu chữa, các cơ sở cải tạo, các cơ sở phúc lợi cho trẻ em (không phải là cơ sở dành cho bà mẹ và phúc lợi cho trẻ em) các cơ sở chữa trị tàn tật (chỉ đối với những người bị tàn phế về thể chất), các cơ sở chữa trị bệnh tâm thần và nơi điều dưỡng cho bệnh nhân tâm thần trước khi xuất viện. Trung tâm chăm sóc trẻ em, trường dành cho người mù hoặc điếc, hoặc cho người chậm phát triển trí tuệ
Các cơ sở sử dụng nhiều rèm và gỗ dán dùng cho sàn lớn và có nhiều khả năng bị cháy do sức nóng từ đèn	Rạp chiếu phim hoặc phòng quay TV
Các cơ sở sử dụng nhiều khăn phủ mà đã có tiền sử cháy thường xuyên	Các tòa nhà (không gồm nhà ở và phần phụ nằm ngoài quy hoạch của đô thị), sàn của các xưởng làm việc, bồn chứa, các thiết bị sản xuất hóa chất hoặc các cấu trúc tương tự đang trong quá trình thi công

b. Gắn nhãn tự nguyện trên cơ sở quy định pháp luật

Không có các quy định đặc biệt nào về việc này.

c. Gắn nhãn dựa trên cơ sở quy định ngành

Không có các quy định đặc biệt nào về việc này.

IV. CHĂN, ĐỆM TRẢI GIƯỜNG

Mã HS	Loại hàng	Quy định tương ứng
9504	Chăn lông trần	- Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng
9504	Chăn len, các loại chăn khác	- Đạo luật chống việc bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm - Luật Kiểm soát hàng gia dụng có chứa chất gây hại

1- Quy trình nhập khẩu và phân phối**a. Quy định pháp lý và thủ tục tại thời điểm nhập khẩu**

Nhập khẩu các mặt hàng chăn đệm không phải chịu bất kỳ hạn chế hay quy định đặc biệt nào.

b.- Quy định pháp lý và thủ tục tại thời điểm bán hàng**- Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng**

Hàng chăn đệm phải có nhãn mác như quy định của Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng (chi tiết xem Khoản 2 về Thủ tục Gắn nhãn)

- Đạo luật chống việc bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm

Xem Phụ lục V để biết thêm chi tiết

- Luật Kiểm soát hàng gia dụng có chứa chất gây hại

Mặt hàng chăn đệm phải tuân thủ các tiêu chuẩn về hàm lượng hóa chất diệt côn trùng và các hợp chất chống cháy dựa trên cơ sở các quy định của Luật Kiểm soát hàng gia dụng có chứa chất gây hại. Các nhà nhập khẩu và phân phối các mặt hàng chăn đệm không được bán, cho tặng hay trưng bày chăn đệm nhằm mục đích thương mại nếu như các mặt hàng đó không tuân thủ được các tiêu chuẩn này.

Danh mục các chất gây hại

Chất gây hại	Mục đích	Tiêu chuẩn
(Viết tắt) DTTB	Trừ sâu	30 ppm hoặc thấp hơn
(Viết tắt) APO	Trừ sâu	Cấm sử dụng
(Viết tắt) TDBPP	Trừ sâu	Cấm sử dụng

c. Địa chỉ liên hệ cơ quan quản lý

- Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng:

Phòng An toàn sản phẩm, Vụ Các vấn đề người tiêu dùng, Cục Chính sách thương mại và thông tin, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

<http://www.meti.go.jp>

- Luật Kiểm soát hàng gia dụng có chứa chất gây hại:

Văn phòng An toàn Hoá chất, Phòng Đánh giá và Cấp phép, Cục An toàn thực phẩm - dược phẩm, Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi

<http://www.mhlw.go.jp>

- Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm:

Ủy ban Thương mại Công bằng

<https://www.jftc.go.jp/eacpf/01/Japan-premium.pdf>

2- Thủ tục Gắn nhãn**a. Gắn nhãn bắt buộc theo quy định pháp luật****- Gắn nhãn theo quy định của Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng**

Các điều khoản về gắn nhãn chất lượng các sản phẩm dệt may theo Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng quy định việc gắn nhãn trên vải bọc và vật liệu nhồi trong chăn đệm, cùng với tên và địa chỉ liên hệ của người gắn nhãn.

- Quy định gắn nhãn xuất xứ

Chăn đệm là mặt hàng phải gắn nhãn xuất xứ theo quy định của Đạo luật chống việc bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm, và chịu sự quản lý của Ủy ban Thương mại Công

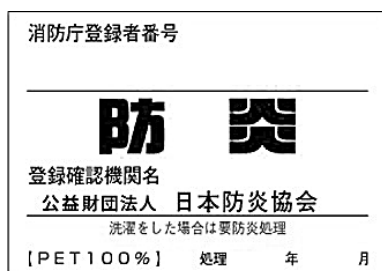
bằng. Luật quy định cụ thể cách gắn nhãn đối với các mặt hàng nhập khẩu để bảo đảm rằng người tiêu dùng không bị nhầm lẫn về xuất xứ của hàng hóa.

b. Gắn nhãn tự nguyện trên cơ sở quy định của pháp luật

Vải bọc và vật liệu nhồi trong chăn đệm tuân thủ đúng những hướng dẫn chứng nhận chống cháy của Cục Phòng cháy - chữa cháy thì được phép gắn nhãn chống cháy.

Việc gắn nhãn này không bắt buộc, nhưng một số địa phương có những quyết định hoặc những hướng dẫn hành chính khuyến nghị sử dụng những sản phẩm như vậy trong các khách sạn, nhà nghỉ, tại các tòa nhà công cộng khác cũng như tại các cơ sở y tế và dịch vụ xã hội. Để được gắn những nhãn này, các sản phẩm chăn đệm phải được thử nghiệm độ chống cháy. Để có thêm thông tin chi tiết, xin liên hệ Hiệp hội Chất làm chậm cháy Nhật Bản: <http://www.jfra.or.jp> (chỉ có tiếng Nhật)

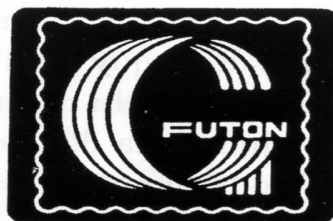
Ví dụ về nhãn chống cháy



c. Gắn nhãn tự nguyện trên cơ sở quy định ngành

- Nhãn G.F. (Hàng chăn đệm loại tốt)

Nhãn GF được gắn cho những mặt hàng tuân thủ đầy đủ các tiêu chuẩn do Hiệp hội Hàng vật liệu nhồi toàn Nhật Bản quy định. Nhãn này cho thấy rằng sản phẩm đó đã qua thử nghiệm dưới sự giám sát của Hiệp hội và đã đạt được các tiêu chuẩn gắn nhãn thống nhất về tên sản phẩm, vật liệu và hướng dẫn sử dụng. Tất cả các mặt hàng chăn đệm đều được quyền thử nghiệm để được gắn nhãn.



Nhãn G.F.

- Nhãn Vàng

Các mặt hàng chăn đệm bằng lông tơ, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn do Hiệp hội Hợp tác xã sản phẩm lông tơ Nhật Bản đưa ra đều được quyền gắn Nhãn Vàng. Nhãn Vàng biểu thị sự tuân thủ các tiêu chuẩn về chất lượng về vật liệu, kích cỡ và độ sạch mà Hiệp hội đưa ra.

Có 3 loại Nhãn Vàng được gắn cho hàng hóa loại này tùy thuộc vào kích cỡ của hàng hóa. Đó là: “Nhãn Vàng Mới - New Gold Label”, “Nhãn Vàng Cao cấp - Excel Gold Label” và “Nhãn Vàng Hoàng gia - Royal Gold Label”. Tiêu chuẩn về kích thước để gắn những loại Nhãn Vàng này như sau:

“Nhãn Vàng Hoàng gia - Royal Gold Label”	165mm hay lớn hơn
“Nhãn Vàng Cao cấp - Excel Gold Label”	145mm hay lớn hơn
“Nhãn Vàng Mới - New Gold Label”	120mm hay lớn hơn

Nhãn Vàng



-Nhãn hàng Len

Các mặt hàng chăn đệm bằng len đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng của Hiệp hội Len quốc tế (IWS) thì được gắn nhãn 100% len. Chỉ có những sản phẩm len 100% được sản xuất tại các cơ sở đã được phép của IWS mới được gắn nhãn hàng Len “Wool Mark”.

Tiêu chuẩn gắn nhãn hàng Len 100% về chất lượng bao gồm cả những tiêu chuẩn về loại len, hàm lượng dầu và kỹ thuật làm chăn, cũng như các hướng dẫn khác về độ co và hàm lượng chất diệt côn trùng.



Nhãn Len

**TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG NHÃN VÀNG
CHO MẶT HÀNG CHẼN ĐỆM BẰNG LÔNG VŨ**

1- Nhồi lông

a. Tỷ lệ vật liệu nhồi

Mỗi nhãn mác đều có quy định tỷ lệ lông tơ nằm trong mức 3%.

Mỗi nhãn đều phải cho thấy rõ những đặc tính sau, không liên quan đến tỷ lệ lông tơ

“Nhãn Vàng Hoàng gia - Royal Gold Label”	Trên 165mm
“Nhãn Vàng Cao cấp - Excel Gold Label”	Trên 145mm
“Nhãn Vàng Mới - New Gold Label”	Trên 120mm

b. Độ tinh khiết: Trên 500 mm.

c. Hệ số ô-xi: Dưới 4,8 mg

d. Phương pháp thử

Phương pháp thử đối với tất cả các tiêu chuẩn trên đều áp dụng theo JIS L1903

2- Số mũi khâu tại điểm may

Trên 16 mũi/3 cm (kim khâu cỡ 11-14)

3- Giấy Chứng nhận xuất xứ

Cần phải có dấu chứng nhận của Hiệp hội Phân phối các mặt hàng chăn đệm bằng lông (D.P.S.C). Nếu không thì phải có giấy chứng nhận đã qua kiểm tra hay những ký hiệu đã chấp nhận của nhà sản xuất ban đầu.

V. HÀNG VẢI SỢI GIA DỤNG

Mã HS	Loại hàng	Quy định tương ứng
6302	Vải trải giường, phủ giường	- Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng
6302	Vải trải bàn (khăn bàn, khăn ăn)	
6302	Đồ vải nhà bếp, vệ sinh (khăn, vải lót)	- Luật Ngoại hối và Ngoại thương
6302	Các mặt hàng vải khác dùng trong nhà (gối, vải phủ, v.v...)	- Đạo luật chống việc bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm

1- Quy trình nhập khẩu và phân phối

a. Quy định pháp lý tại thời điểm nhập khẩu

Luật Ngoại hối và Ngoại thương

Việc nhập khẩu trên 1m² hàng vải lụa gia dụng đôi khi phải chịu sự điều tiết của Luật này. Trong khi không có hạn chế về khối lượng nhập khẩu, Thông báo Nhập khẩu đòi hỏi phải có xác nhận (xác nhận trước) rằng vật liệu nhập khẩu đó sẽ không được sử dụng để chế tạo lại thành sợi tơ để có thể sử dụng vào việc sản xuất ra quần áo bằng lụa.

Để có thêm thông tin, xin liên hệ với Phòng Cấp phép Thương mại, Cục Hợp tác kinh tế và thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp.

b. Quy định pháp lý và thủ tục tại thời điểm bán hàng

- Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng

Các mặt hàng vải gia dụng phải đáp ứng yêu cầu về gắn nhãn của Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng tại thời điểm bán hàng (Chi tiết xem khoản 2 về Thủ tục gắn nhãn)

-Đạo luật chống việc bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm

Để biết chi tiết, xin xem Phụ lục V.

c. Địa chỉ liên hệ cơ quan quản lý:

- Luật Ngoại hối và Ngoại thương:

Phòng Cấp phép Thương mại, Cục Hợp tác kinh tế và thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

<http://www.meti.go.jp>

- Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng:

Phòng An toàn sản phẩm, Vụ Các vấn đề người tiêu dùng, Cục Chính sách thương mại và thông tin, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

<http://www.meti.go.jp>

- Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm:

Ủy ban Thương mại Công bằng

<https://www.jftc.go.jp/eacpf/01/Japan-premium.pdf>

- Hiệp hội Những người dệt vải từ sợi gai và cói

https://asabo.jp/about_en/

- Trung tâm Chất lượng sản phẩm và công nghệ dệt Nhật Bản

<https://www.qtec.or.jp/en>

2- Thủ tục gắn nhãn

a. Gắn nhãn theo quy định pháp luật

- Các sản phẩm dệt gia dụng trong danh mục sau đây phải được gắn nhãn theo quy định của pháp luật. Bảng sau liệt kê những thông tin phải có trên mỗi loại sản phẩm.

Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng

	Thành phần	Gắn nhãn có biểu trưng đồ họa, hướng dẫn giặt tại gia đình	Tên người gắn nhãn và địa chỉ liên hệ
Vải trải giường	X	X	X
Vải bọc chăn, vỏ chăn trần, vỏ gối, vải trải giường	X	X	X
Khăn trải bàn	X	X	X
Khăn tắm	X	X	X

Mẫu nhãn cho các mặt hàng dệt gia dụng

新表示



b. Gắn nhãn tự nguyện trên cơ sở quy định

Mẫu nhãn vải trải giường

Mẫu nhãn khăn trải bàn

Thành phần: 100% bông

Tên người gắn nhãn: 0000

Địa chỉ liên hệ: 00-____00

của pháp luật

Không có quy định đặc biệt nào về việc này.

c. Gắn nhãn tự nguyện trên cơ sở quy định ngành

Đối với những mặt hàng dệt gia dụng thì những nhãn cụ thể có thể tự nguyện gắn bao gồm nhãn SIF - SIF Mark, nhãn lụa - Sim Mark, nhãn gai - Hemp Mark và một số nhãn khác.

VI - ĐỒ GIA DỤNG

Mã HS	Loại hàng	Quy định tương ứng
9403	Bàn và ghế	- Đạo luật chống việc bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm - Luật An toàn hàng tiêu dùng
9403	Ghế, Sofa	
9403	Tủ	
9403	Giường 2 tầng	
9403	Tủ ngăn kéo bếp	
9403	Tủ đựng đồ trẻ em	
9403	Đệm lò xo	
9403	Khay đựng thức ăn	
9403	Ghế trẻ em	

1- Quy trình nhập khẩu và phân phối

a. Quy định pháp lý và thủ tục tại thời điểm nhập khẩu

Nhập khẩu đồ gia dụng hầu như không bị hạn chế. Tuy nhiên đồ gia dụng có thành phần làm từ da động vật hoang dã có thể bị hạn chế nhập khẩu theo quy định của Công ước Washington.

b. Quy định pháp lý và thủ tục tại thời điểm bán hàng

Một số hàng gia dụng chịu sự điều tiết của các quy định trong Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng và Luật An toàn hàng tiêu dùng.

- Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng

Nhà nhập khẩu phải bảo đảm rằng nhãn mác hàng hóa có đủ thông tin cho phép người tiêu dùng có thể ra quyết định lựa chọn. Các sản phẩm

phải gắn nhãn theo quy định của pháp luật bao gồm: Bàn và bàn làm việc; Ghế tựa; Chạn đựng bát đĩa.

- Luật An toàn hàng tiêu dùng

Một số mặt hàng tiêu dùng mà cấu trúc, vật liệu và cách thức sử dụng chúng có thể gây ra những vấn đề nghiêm trọng về an toàn được Luật coi là “Sản phẩm đặc biệt”. Các sản phẩm đặc biệt phải được kiểm tra sự tuân thủ đối với các tiêu chuẩn an toàn của chính phủ. Các sản phẩm đạt tiêu chuẩn sẽ có ký hiệu PSC trên nhãn mác. Việc bán các sản phẩm đặc biệt này khi không có ký hiệu PSC trên nhãn mác đều bị cấm. Trong số các đồ dùng trong gia đình, nôi dành cho trẻ em được coi là sản phẩm cực kỳ đặc biệt và bắt buộc phải có ký hiệu PSC.

- Quy định tự nguyện trên cơ sở của khu vực tư nhân: Ký hiệu SG

Trong số các đồ dùng trong gia đình, các mặt hàng như giường 2 tầng, tủ đựng đồ của trẻ em, đệm lò xo và ghế cho trẻ nhỏ sẽ do Hiệp hội An toàn hàng tiêu dùng xem xét và kiểm tra dựa trên cơ sở những tiêu chuẩn bảo đảm an toàn của sản phẩm. Hiệp hội này cũng là cơ quan ban hành và gắn ký hiệu SG trên mỗi sản phẩm đạt tiêu chuẩn.

- Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và trình bày gây hiểu lầm

Xem Phụ lục V để có thông tin chi tiết

c. Địa chỉ liên hệ cơ quan quản lý

- Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng:

Phòng An toàn sản phẩm, Vụ Các vấn đề người tiêu dùng, Cục Chính sách thương mại và thông tin, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

<http://www.meti.go.jp>

- Luật An toàn hàng tiêu dùng

Phòng An toàn sản phẩm, Vụ Các vấn đề người tiêu dùng, Cục Chính sách thương mại và thông tin, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

<http://www.meti.go.jp>

- Đạo luật chống cách bán hàng có thưởng không chính đáng và cách trình bày gây hiểu lầm:

Ủy ban Thương mại Công bằng

<https://www.jftc.go.jp/eacpf/01/Japan-premium.pdf>

2- Thủ tục gắn nhãn

a. Gắn nhãn bắt buộc theo quy định pháp luật

- Gắn nhãn theo quy định của Luật Gắn nhãn chất lượng hàng gia dụng

Mẫu nhãn cho mặt hàng ghế và ghế bành

Kích thước	
Hình dáng bên ngoài	rộng x sâu x cao
Chiều cao của ghế	
Cấu trúc	
Hoàn thiện bề mặt	
Vật liệu lót	
Vật liệu chèn	
Cảnh báo sử dụng	
Tên người gắn nhãn	

- Gắn nhãn theo Luật An toàn hàng tiêu dùng

Luật pháp quy định những tiêu chuẩn đối với mặt hàng khay đựng thức ăn cho trẻ em là sản phẩm cực kỳ đặc biệt và vì thế bắt buộc phải được dán nhãn PSC.

- Gắn nhãn theo quy định của Luật Tiêu chuẩn Công nghiệp Nhật Bản (nhãn JIS)

Theo Luật Tiêu chuẩn Công nghiệp Nhật Bản, các tiêu chuẩn được đặt ra đối với chất lượng các sản phẩm công nghiệp. Các sản phẩm đáp ứng được các tiêu chuẩn JIS sẽ được phép gắn nhãn JIS.

Nhãn JIS

<New JIS Mark >

Products

- Processing Technology -

Specific aspect



- Gắn nhãn theo quy định của Luật An toàn hàng tiêu dùng (ký hiệu SG)

Trong số đồ dùng gia đình, giường 2 tầng, tủ ngăn kéo trong bếp, tủ cho trẻ em, đệm lò xo và ghế cho trẻ nhỏ là những mặt hàng bắt buộc phải có ký hiệu SG do Hiệp hội An toàn hàng tiêu dùng đưa ra, cho phép gắn nhãn có ký hiệu SG trên những sản phẩm tự nguyện kiểm tra và được kiểm chứng đạt tiêu chuẩn an toàn. Khi xảy ra tai nạn dẫn đến thương vong, trong bất kỳ trường hợp nào do khiếm khuyết của sản phẩm có gắn nhãn ký hiệu SG, thì những thiệt hại đến 100 triệu yen sẽ được bồi thường, với điều kiện là những thiệt hại đó xảy ra và gây thương tổn đối với cá nhân.

- Gắn nhãn tự nguyện dựa trên cơ sở quy định ngành

Không có quy định đặc biệt nào về việc này.

Dưới đây là phần tóm tắt những thủ tục cho việc xác nhận ký hiệu SG. Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ với Hiệp hội An toàn hàng tiêu dùng.

<https://www.sg-mark.org/>

TIÊU CHUẨN CÔNG NHẬN KÝ HIỆU SG ĐỐI VỚI TỦ ĐỰNG ĐỒ NHÀ BẾP

Tiêu chuẩn này áp dụng cho mặt hàng tủ bếp đa năng đứng độc lập, làm bằng gỗ hay những vật liệu dạng gỗ được sử dụng làm tủ đựng trong bếp hoặc cho mục đích tương tự để chứa các đồ bát đĩa hoặc vật dụng tương tự (sau đây được gọi là “tủ bếp”)

1- Sức chịu lực và đập ngang

Khi có một lực tương đương 30kg tác động vào bên phải hay bên trái của tủ bếp liên tục 1.000 lần mỗi bên thì mức độ biến dạng tại những phần chịu lực tác động cách sàn 900mm không quá 15mm và tủ không bị lỏng lẻo hay biến dạng tại tất cả các cấu kiện đến mức không thể sử dụng bình thường.

2- An toàn

a) Khi tủ bếp bị kéo qua lại với lực 3 kg thì tủ không được đổ.

Ký hiệu SG



b) Trong trường hợp tủ bếp có các ngăn kéo và khi kéo ngăn kéo ra với một lực 15 kg thì tủ không bị đổ/ vỡ/ biến dạng các thành phần tới mức không thể sử dụng một cách bình thường.

c) Nếu các tủ bếp có cánh cửa thì khi các cánh cửa mở ra và có một lực 10kg tác động vào cửa thì tủ không bị đổ/ vỡ/ biến dạng các thành phần tới mức không thể sử dụng một cách bình thường.

d) Nếu tủ có cửa lật và ngăn kéo để lật ra thành bàn, nếu có một lực 30kg tác động vào cửa lật và bàn thì tủ không đổ/ vỡ/ biến dạng các thành phần đến mức không thể sử dụng một cách bình thường.

3- Sức bền của ngăn kéo

Sức bền của ngăn kéo phải thỏa mãn những điều kiện sau:

a) Khi có một tải trọng lớn đặt cân bằng bên trong ngăn kéo và được để nguyên như vậy trong 24 giờ trong khi ngăn kéo được kéo ra 2/3 thì không có hiện tượng ngăn kéo bị lỏng lẻo hay biến dạng các thành phần cấu tạo đến mức không thể sử dụng bình thường.

b) Khi lắp tấm thành bên cạnh của ngăn kéo mà phần giữa của cạnh trên của ngăn kéo bị kéo ngược trở lại với lực kéo là 15kg thì không được phép có bất kỳ cạnh nào bật ra hay biến dạng các thành phần đến mức không thể sử dụng bình thường.

4- Sức bền của tay nắm và các thành phần khác

Khi đang lắp tay nắm mà tay nắm bị kéo ra với lực 30kg theo cả 3 hướng: kéo về phía sau, kéo lên hay kéo xuống, kéo sang bên phải hoặc trái thì không được xảy ra bất kỳ tình trạng lỏng lẻo hay biến dạng các thành phần đến mức không thể sử dụng bình thường.

TIÊU CHUẨN CÔNG NHẬN KÝ HIỆU SG ĐỐI VỚI MẶT HÀNG ĐỆM LÒ XO DÙNG TRONG GIA ĐÌNH

Tiêu chuẩn này áp dụng cho mặt hàng đệm lò xo sử dụng để nằm thông thường trong các gia đình.

1-Bề ngoài

Hoàn toàn không có khiếm khuyết, biến dạng nào. Đường may tốt. Không có bất kỳ khả năng nào có thể xảy ra tình trạng gây khó chịu cho người sử dụng.

2-Khoảng cách bắt cháy sẽ không lớn hơn 50 mm theo bất cứ hướng nào từ nguồn lửa.

3-Mùi hôi

Không có mùi khó chịu nào.

TIÊU CHUẨN CÔNG NHẬN KÝ HIỆU SG ĐỐI VỚI MẶT HÀNG GHẾ KHÔNG CHÂN DÙNG CHO PHÒNG TATAMI

Tiêu chuẩn này áp dụng cho mặt hàng ghế không chân, mỗi ghế dùng cho một người trong các phòng Tatami ở các hộ gia đình bình thường.

Ghế được phân loại như sau:

Loại A: Phần lưng ghế có thể gấp lại và góc nghiêng có thể điều chỉnh được.

Loại A1: Toàn bộ cả ghế không chân được bọc bằng vật liệu mềm.

Loại A2: Toàn bộ cả ghế không chân không được bọc bằng vật liệu mềm.

Loại B: Lưng ghế có thể gấp lại và góc nghiêng có thể điều chỉnh được.

Loại C: Lưng ghế không thể gấp lại được.

1. Bề ngoài, cấu trúc và kích thước

Bề ngoài, cấu trúc và kích thước của ghế không chân được quy định như sau:

a) Bề mặt ngoài phải tốt, không có cạnh sắc, vết trầy xước, nứt nẻ, v.v... mà có khả năng gây thương tích đối với con người.

b) Việc lắp ghép các cấu kiện phải chặt chẽ, không trầy xước, hư hỏng, biến dạng đến mức không thể sử dụng bình thường.

c) Ghế không chân loại A sẽ có cấu trúc cho phép thay đổi dễ dàng theo từng nấc và đều có khóa chốt tại mỗi nấc như thế.

d) Linh kiện để lắp ghép ghế phải có cơ chế khóa. Phần khớp nối chuyển động được phải được bọc và phần bọc đó không dễ dàng bị tung ra khi sử dụng hoặc linh kiện để lắp ghép đó phải là kiểu không tạo nên kẻ hở nguy hiểm trong khi chuyển động.

Ghế đặt trên sàn phải vững chắc.

2- Sức bền

Sức bền của ghế không chân được quy định như sau:

a) Khi có một tải trọng được đặt trên mặt ghế hoặc trên tựa lưng thì các cấu kiện của ghế không bị rách, không bị hư hại hay biến dạng đến mức không thể sử dụng bình thường.

b) Khi ném một bao cát 20kg lên phần giữa lưng ghế dưới góc tác động lực là 250 thì các cấu kiện của ghế không bị nứt, vỡ, hư hỏng hay biến dạng đến mức không thể sử dụng bình thường.

c) Ghế tựa không chân có tay vịn, khi có một sức tải chất lên tay vịn thì các cấu kiện của ghế không bị nứt, vỡ, hư hỏng hay biến dạng đến mức không thể sử dụng bình thường.

TIÊU CHUẨN CÔNG NHẬN KÝ HIỆU SG CHO MẶT HÀNG GIƯỜNG 2 TẦNG

Tiêu chuẩn này áp dụng cho mặt hàng giường 2 tầng khi sử dụng cho trẻ em từ 2 tuổi trở lên, với độ cao từ mặt sàn phòng cho đến mặt giường tầng trên không dưới 900mm (sau đây gọi là giường)

Giường được phân loại như sau:

Giường không tháo rời được: Là loại giường mà tầng trên và tầng dưới của giường không thể tách rời nhau được.

Giường tháo rời được: Là loại giường mà tầng trên và tầng dưới của giường có thể tách rời nhau được. Đồng thời một chiếc giường mà phần tầng trên và tầng dưới có thể bán riêng lẻ được cũng được phân loại là giường tháo rời được.

1- Kích thước của mỗi phần sẽ đáp ứng những yêu cầu sau:

a) Khoảng cách từ sàn nhà tới mặt trên của tầng giường trên không quá 1200mm. Khi một chiếc giường đa năng có thêm những phần khác như tủ hay ngăn kéo, bàn viết hay những cấu kiện tương tự khác thì khoảng cách từ mặt sàn cho đến mặt trên của tầng trên không được quá 1500mm.

b) Khi giường có một đoạn hở tại lan can hay khung giường ở tầng trên để lắp thang thì chiều dài của đoạn hở đó không được vượt quá 500mm.

c) Khoảng cách từ mặt trên của tầng giường trên cho đến điểm thấp nhất của cạnh trên lan can (phần cong tại đầu ống lan can, phần cắt vát tại đầu lan can trong trường hợp lan can làm bằng gỗ, v.v... sẽ không được coi là điểm thấp nhất) không được nhỏ hơn 250mm. Trong khi đó, khoảng cách từ mặt trên của tầng trên cho đến điểm thấp nhất của góc trên thành giường phía trước và phía sau không được nhỏ hơn 300mm. Những yêu cầu này sẽ không được áp dụng đối với phía cạnh thường không có lan can, thành trước hay thành giường phía sau.

Trong trường hợp giường có bán kèm luôn cả đệm, thì các khoảng cách trên sẽ tính từ mặt trên của đệm.

2- Sức bền tổng thể

Sức bền tổng thể của giường sẽ đáp ứng những tiêu chuẩn sau:

a) Khi có các bao cát, tổng trọng lượng là 180 kg đặt ở giữa mặt giường tầng trên và tầng dưới (trong trường hợp thường có thêm một giá ở phía trước hoặc phía sau thì bổ sung thêm phần tải trọng gồm các bao cát nặng đến 60 kg đặt trên giữa mặt giá đó) trong thời gian liên tục 30 phút, mà không xảy ra tình trạng nứt vỡ, long móng hay biến dạng đến mức không thể sử dụng bình thường được.

Trong trường hợp tầng dưới được sử dụng như giường thì các điều kiện trên cũng sẽ được áp dụng.

b) Khi túi cát, tổng trọng lượng lên đến 60kg được đặt ở giữa tầng giường trên, đồng thời một tải trọng 45 kg được đặt lần lượt trượt theo hướng về phía trước rồi về phía sau 10 lần liên tục, giường không bị nứt vỡ, tụt khớp nối hay biến dạng đến mức không thể sử dụng bình thường.

TIÊU CHUẨN CÔNG NHẬN KÝ HIỆU SG CHO MẶT HÀNG GHẾ TRẺ EM

Tiêu chuẩn này áp dụng cho những loại ghế dành cho trẻ em dùng trong gia đình, làm bằng gỗ, kim loại hay vật liệu tổng hợp (dưới đây gọi là "ghế")

Ghế trẻ em được phân loại như sau:

Loại 1: Là loại ghế không có khung đỡ gắn vào thân ghế. Thuật ngữ "khung đỡ" sử dụng trong tài liệu này là chỉ phần bàn gắn liền với thân ghế để ngăn không cho trẻ ngã hoặc tương tự.

Loại 2: Là loại ghế có khung đỡ gắn vào thân ghế.

1- Hình thức, kích thước và cấu trúc

Hình thức, kích thước và cấu trúc của ghế sẽ phải đáp ứng những điều kiện sau:

a) Trong trường hợp ghế có lò xo, lò xo đó phải được bọc và lớp bọc không dễ bị tháo.

b) Ghế phải không có các kẽ hở có kích thước từ 5 mm (bên trong) cho đến 13 mm (bên ngoài)

c) Trong trường hợp là ghế thuộc loại 2 bên trên, mặt trên của khung đỡ phải phẳng và trơn, không có các vết sần nhỏ.

d) Khoảng cách từ mặt sàn cho đến điểm giữa của thanh xà trước của mặt ghế không được vượt quá 260 mm.

đ) Chiều cao của lưng ghế không nhỏ hơn 200mm.

e) Trong trường hợp ghế thuộc loại 1, khoảng cách từ mặt ghế đến điểm sau của mặt trên khung đỡ không được nhỏ hơn 180 mm và không lớn hơn 240 mm.

g) Trong trường hợp ghế thuộc loại 2 thì luôn phải có băng buộc chéo giúp trẻ không bị ngã.

2- Độ ổn định

Ghế không đổ khi để nghiêng một góc 20 độ.

3- Độ bền

Độ bền của ghế phải đáp ứng được những điều kiện sau:

a) Không có bất kỳ chỗ vỡ, tụt móng nào hay bị biến dạng đến mức không thể sử dụng bình thường được khi có một bao cát nặng được thả rơi liên tục vào giữa mặt ghế từ độ cao 150 mm liên tục 250 lần.

b) Không bị nứt vỡ, tụt móng hay bất kỳ sự biến dạng nào đến mức làm cho ghế không thể sử dụng bình thường được khi một tải trọng 30 kg được chất lên tựa lưng ghế.

TIÊU CHUẨN CÔNG NHẬN KÝ HIỆU SG ĐỐI VỚI MẶT HÀNG TỦ CHO TRẺ EM

Tiêu chuẩn này áp dụng cho loại tủ đứng độc lập, chủ yếu làm bằng gỗ hay vật liệu dạng gỗ chủ yếu được thiết kế để chứa quần áo trẻ em hoặc những vật dụng tương tự (sau đây được gọi là "tủ").

1- Hình thức và cấu trúc

Hình thức và cấu trúc của tủ sẽ phải đáp ứng được những điều kiện sau:

a) Bề mặt các cấu kiện phải tốt, bóng, không có cạnh sắc, nhọn, khiếm khuyết, nứt vỡ, v.v có thể gây thương tích cho người.

b) Tay nắm lắp trên các cấu kiện của tủ, ví dụ như trên ngăn kéo, cánh cửa, v.v phải hợp lý và cho phép người sử dụng có thể đóng, mở cửa tủ hay ngăn kéo một cách nhẹ nhàng và an toàn.

2- Sức bền chống lực kéo

Khi có một lực 30kg lần lượt tác động vào cạnh bên phải hay bên trái liên tục 1.000 lần mỗi bên thì độ lõm của tủ tại độ cao 900mm kể từ đáy tủ không được vượt quá 15mm và tất cả các thành phần, cấu kiện của tủ không bị lỏng lẻo hay biến dạng đến mức tủ không thể sử dụng bình thường được.

Yêu cầu này không áp dụng cho những tủ có độ cao dưới 900mm.

3- Độ ổn định

Độ ổn định của tủ sẽ phải thỏa mãn nhưng điều kiện sau:

1- Khi tủ bị tác động một lực kéo 3kg về phía trước hay phía sau, tủ không bị đổ.

2- Nếu tủ có ngăn kéo, khi kéo ngăn kéo ra và có một trọng lượng 15kg đè lên ngăn kéo thì tủ hay ngăn kéo không bị đổ, vỡ hay biến dạng đến mức không thể sử dụng bình thường được.

3- Nếu là tủ có cánh cửa, khi cánh tủ mở và có một trọng lượng lớn đè lên cánh cửa thì cánh hay tủ không bị đổ, bị nứt vỡ hay biến dạng đến mức tủ không thể sử dụng bình thường được.

Điều kiện này không áp dụng đối với các loại tủ sau:

a) Những tủ có độ cao dưới 950mm.

b) Những tủ có phần mở ra nhỏ hơn 650mm mà tại một điểm dễ nhận thấy trên thân tủ có ký hiệu chỉ ra rằng tủ chỉ có thể được sử dụng sau khi đã gắn lên tường hoặc nơi tương tự bằng những linh kiện an toàn thông thường được bán kèm luôn cùng với tủ.

TIÊU CHUẨN CÔNG NHẬN KÝ HIỆU SG CHO MẶT HÀNG NÔI TRẺ EM

Tiêu chuẩn này áp dụng đối với nôi dành cho trẻ em (chỉ giới hạn đối với những loại nôi chủ yếu dùng cho trẻ dưới 24 tháng tuổi, nhưng không bao gồm loại nôi quay) (dưới đây gọi là "nôi").

1-Tất cả các loại nôi không được có khiếm khuyết, nứt vỡ, kêu rít, v.v... có thể gây thương tích trên tay chân trẻ.

2-a) Tất cả các thành phần cấu kiện của nôi phải vững chắc, được lắp ghép an toàn vào nôi mà không bị lỏng lẻo.

b) Những phần chuyển động của nôi phải có cấu trúc vững chắc để có thể hoạt động trơn tru, bình thường.

3-Phần mặt nôi phải có cấu trúc vững chắc, được gắn chặt, an toàn vào thân nôi và không dễ bị tuột ra trong quá trình sử dụng.

4-Nôi có kiểu mở hay có thanh trượt ở khung phía trước phải có cấu trúc vững chắc để trẻ không bị ngã hay trượt theo khung nôi.

5- Nôi có bánh xe phải có cơ cấu giữ nôi không chạy trong khi đang sử dụng.

6-Những phụ kiện khác của nôi phải được gắn vào thân nôi để không có gì bất thường khi kéo các phụ kiện đó với một lực 15kg.

7-Trong khoảng 80cm kể từ mặt nôi, không được có bất cứ cấu trúc gì như thanh đỡ mà trẻ có thể gác chân lên. Tuy nhiên điều kiện này không áp dụng đối với những nôi trẻ em mà trên nôi, tại một điểm dễ nhận có ký hiệu thông báo rằng nôi có thể được sử dụng sau khi đã tháo phần mặt nôi khi trẻ đã có thể đứng và tập đi với công cụ hỗ trợ.

8-Khoảng cách giữa hai thanh khung nôi và giữa thanh khung nôi và phần đỡ không được lớn hơn 85mm.

9-Chiều cao từ mặt trên của mặt nôi lên đến thanh khung nôi trên cùng không được nhỏ hơn 60cm.



10-Khi nôi có khung dạng thanh trượt thì khoảng cách giữa thanh khung nôi phía trên cùng và thanh khung nôi đưa cùng đến các cột khung nôi phía trái và phía phải đều không được lớn hơn 5mm.

11-Khi có một bao cát được thả rơi lên điểm giữa mặt nôi từ độ cao 20 cm liên tục 250 lần thì nôi cũng không có hiện tượng gì bất bình thường.

12-Khi có một trọng lượng 30kg được đặt trên điểm giữa của thanh khung nôi phía trước, phía sau hay bên cạnh thì cũng không gây hiện tượng bất thường gì tại các cấu kiện này.

13-Khi một lực kếp 15kg tác động vào điểm giữa của khung nôi thì cũng không gây nên hiện tượng bất bình thường nào như các khớp nối bị rời ra.

14-Khi có một lực kếp 20kg tác động lên điểm giữa của thanh khung nôi phía trước, phía sau hay bên cạnh thì cũng không gây hiện tượng bất thường gì tại các cấu kiện này.

15-Khi có một trọng lượng 30kg tác động lên điểm giữa cạnh trước của nôi liên tục trong 10 phút thì không làm phát sinh hiện tượng gì bất thường ở các bộ phận này.

16-Trong trường hợp những nôi này có khung nôi có lưới hoặc được bọc, khi có một lực 20kg tác động vào điểm giữa của lưới hay phần bọc thì cũng không gây nên hiện tượng bất thường gì.

17-Trong trường hợp các nôi này có lưới bọc thì lỗ lưới phải đủ nhỏ để không cho một vật có đường kính 25mm chui lọt.



18-Phía trên đỉnh cột nôi phải có cấu trúc để không có cạnh sắc, nhọn dễ móc vào quần áo của trẻ và không có cạnh cao hơn 15mm từ trên đỉnh cột đỡ của khung nôi. Tuy nhiên điều kiện này không áp dụng đối với nôi có chiều cao trên 80mm tính từ mặt trên của mặt nôi cho đến đỉnh cột của khung nôi.

19-Khi có một trọng lượng 30kg tác động trên điểm giữa mặt ngoài của thanh đỡ phía trên của khung trượt liên tục 30 lần thì mức độ cong lõm của thanh lan can trên cũng không nhiều hơn 30mm và không có gì bất thường tại các thành phần cấu kiện đó.

20-Khi có một bao cát được thả rơi lên điểm giữa, mặt trong của thanh đỡ cho phần khung nôi phía trước, phía sau hay bên cạnh thì cũng không gây nên hiện tượng bất thường gì ở những thành phần cấu kiện này.

21-Những thành phần thuộc phần khung phía trước, phía sau và bên cạnh nằm trong khoảng cách mặt nôi 15cm phải có cấu trúc bền vững.

22-Trong trường hợp nôi có sử dụng nhựa hoặc sơn tổng hợp, thì phải tuân thủ các quy định của Điều 4 “Đồ chơi” trong Quyết định số 370 ban hành năm 1959 của Bộ Y tế Lao động và Phúc lợi theo Luật Vệ sinh thực phẩm.

23-Trong trường hợp nôi có sử dụng các thành phần bằng vải dệt thì phải tuân thủ các quy định của Điều “Forma/dehyde” trong Phụ lục 1 của Quyết định số 34 ban hành năm 1974 theo Luật Quy định hàng gia dụng. Điều khoản này áp dụng cho các mặt hàng gia dụng phục vụ trẻ em dưới 24 tháng tuổi.



Đơn vị Tài trợ

